|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN KIM ĐỘNG  **TRƯỜNG THCS VŨ XÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |
| Số: 54/KH-THCSVX | *Vũ Xá, ngày 26 tháng 8 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học 2021 - 2022**

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.

*Căn cứ vào Quyết định số 1896/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2020 - 2021 của UBND tỉnh Hưng Yên;*

*Căn cứ Công văn số 306/HD-PGDĐT-THCS ngày 31/8/2021 của Phòng GD&ĐT Kim Động về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2021- 2022;*

*Căn cứ kết quả đạt được của năm học 2020 - 2021 và tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương.*

*Trường THCS Vũ Xá xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2021- 2022 như sau:*

**2. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.**

2.1. Bối cảnh bên ngoài.

*2.1.1. Thời cơ.*

Địa phương diện tích không quá rộng, dân cư sống tập trung, trường được đặt ở vị trí trung tâm nên rất thuận lợi cho việc đi lại, học tập của học sinh

Chủ trương, chính sách của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như Luật Giáo dục 2019 được triển khai thực hiện đã dần đi vào cuộc sống, giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người dân.

Công tác giáo dục của nhà trường được sự quan tâm của của Đảng uỷ, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương, sự quan tâm, chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện cũng như các ban ngành đoàn thể của UBND huyện.

**2.1.2. Thách thức.**

Vũ Xá là xã nông thôn, cách trung tâm huyện 4 km, kinh tế xã hội của địa phương phát triển còn chậm, thu nhập người dân trong vùng còn thấp.

         Sự đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Các trường THCS trên địa bàn có đội ngũ lớn hơn, CSVC đầy đủ và khang trang hơn, gây khó khăn cho nhà trường trong công tác tuyển sinh.

Một số cha mẹ học sinh còn thiếu nhiệt tình, thiếu hợp tác với nhà trường trong việc giáo dục con em. Nhiều gia đình, cha mẹ thường xuyên đi làm ăn xa hoặc làm công ty, thời gian dành cho con rất ít, các em ở nhà một mình hoặc ở nhà với ông bà nên việc quản lý, giáo dục các em tại gia đình còn nhiều hạn chế.

Sự phát triển của mạng xã hội và mặt trái của nền kinh tế thị trường đã có những tác động tiêu cực đến công tác giáo dục, rèn luyện học sinh của nhà trường.

2.2. Bối cảnh bên trong.

*2.2.1. Điểm mạnh.*

a) Truyền thống nhà trường

Trường có bề dày truyền thống với gần 50 năm xây dựng và phát triển.

Trong các năm học trường đều có học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp Huyện. Mặc dù trường nhỏ, học sinh không nhiều nhưng đã có một số năm học trường có học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp Tỉnh. Tỷ lệ học sinh TNTHCS các năm học đều đạt trên 95% đến 100%. Trường nhiều năm liền được UBND huyện tặng danh hiệu “Tập thể LĐTT”.

b) Cơ sở vật chất nhà trường:

Cơ sở vật chất và các trang thiết bị của nhà trường cơ bản đáp ứng nhu cầu hoạt động dạy và học.

c) Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý:

Tổng số CB, GV, NV là 16 người.Hầu hết giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo, nhiều giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, trong đó có 01 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Đội ngũ CB, GV, NV của trường là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình công tác, gắn bó với nhà trường; năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục; nhiều đồng chí có triển vọng tốt. Tất cả CB,GV,NV đều có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, tâm huyết với học sinh.

d) Học sinh:

Tổng số học sinh 201em/5 lớp. Học sinh nhà trường hầu hết chăm ngoan, có ý thức tốt, biết vâng lời thầy cô, đoàn kết, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Chất lượng giáo dục đại trà ổn định và đang có những bước tiến khả quan.

*2.2.2. Điểm yếu.*

a) Cơ sở vật chất nhà trường

Phòng học đã cũ; chưa có phòng học bộ môn và sân bãi tập; chưa có phòng

thư viện và phòng TBĐD riêng biệt; chưa có khối phòng hành chính quản trị.

Kinh phí hoạt động hàng năm từ ngân sách nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế, ngoài ra còn phải chi phí mua sắm vật tư, thiết bị phòng chống dịch Covid 19 nên việc mua sắm trang thiết bị để đáp ứng chương trình GDPT năm 2018 không đảm bảo yêu cầu.

b) Đội ngũ giáo viên:

Giáo viên của trường thừa về số lượng nhưng thiếu loại hình (Trường không có giáo viên dạy môn Hóa học, Sinh học, Mỹ thuật). Một số giáo viên sức khỏe yếu, đời sống gia đình còn khó khăn. Trình độ chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều. Một số giáo viên nhà ở xa nên việc đi lại và thực hiện nhiệm vụ gặp nhiều khó khăn.

c) Học sinh

Hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm, giáo dục của phụ huynh. Một số học sinh còn ham chơi, nghiện game, lười học, thiếu ý thức phấn đấu vươn lên.

Năng lực tiếp thu kiến thức và năng lực tự học của học sinh không đồng đều. Hiện tại có khoảng hơn 20% học sinh có ý thức học tập chưa tốt; 20% học sinh học lệch, học không đồng đều về các môn; 30% học sinh còn yếu về môn Tiếng Anh.

**2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.**

###### **2.3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2021 – 2022:**

- Số lớp: 5 lớp

- Số HS toàn trường: 201HS

+ Khối lớp 6: có 01 lớp; Số HS: 46

+ Khối lớp 7: có 02 lớp; Số HS: 62

+ Khối lớp 8: có 01 lớp; Số HS: 48

+ Khối lớp 9: có 01 lớp; Số HS: 45

###### **2.3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng:**

###### Tổng số có 08 phòng

###### - Phòng học: 05 phòng cho 5 lớp

- Phòng học bộ môn: Chưa có

- Phòng chức năng:

+ Phòng Hội đồng: 01

+ Phòng Hiệu trưởng - phòng Phó hiêu trưởng - phòng văn thư: 01;

+ Phòng Y tế - phòng TBĐD - phòng thư viện: 01.

+ Phòng Truyền thống - Đoàn – Đội, phòng Hội đồng, phòng tổ chuyên môn: chưa có.

***2.3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:***

**Khối lớp 6:** Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Môn học tự chọn: (chờ chỉ đạo của cấp trên).

- Tổ chức dạy học 9 buổi/tuần (6 buổi sáng, 03 buổi chiều); Buổi sáng học chính khóa, buổi chiều tổ chức dạy bồi dưỡng.

**Khối lớp 7:** Thực hiện Chương trình giáo dục VNen (Theo Công văn số 4068/BGDĐT- GDTrH ngày 18/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Tổ chức dạy học 9 buổi/tuần (6 buổi sáng, 03 buổi chiều); Buổi sáng học chính khóa, buổi chiều tổ chức dạy bồi dưỡng.

**Khối lớp 8, 9:** Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/206 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Tổ chức dạy học 9 buổi/tuần (6 buổi sáng, 03 buổi chiều); Buổi sáng học chính khóa, buổi chiều tổ chức dạy bồi dưỡng.

***2.3.4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:***

- Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ toàn trường vào sáng thứ hai và một tiết sinh hoạt cuối tuần theo đơn vị lớp, tổng cộng 70 tiết/ lớp/năm học;

- Các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo chủ đề trong năm học:

Tháng 9: Chủ đề “Truyền thống nhà trường”. Hình thức tổ chức: Thi tìm hiểu truyền thống nhà trường.

Tháng 10: Tổ chức giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9.

Tháng 11: Chủ đề: “ Tôn sư trọng đạo”. Hình thức tổ chức: Học sinh thi văn nghệ, báo tường.

Tháng 12: Chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”. Hình thức tổ chức: Học sinh viếng nghĩa trang liệt sĩ, nghe đại diện hội cựu chiến binh nói chuyện về truyền thống anh bộ đội Cụ Hồ.

Tháng 3: Chủ đề “Ngày hội GDSTEM”. Hình thức tổ chức: Học sinh thi các sản phẩm của hoạt động GDSTEM.

Tháng 4: Chủ đề “Ngày hội đọc sách”. Hình thức tổ chức: Thi kể chuyện theo sách, vẽ tranh theo sách.

Tháng 5: Tổ chức giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

***2.3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục dịa phương cho học sinh:***

- Khối 6:

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Hưng Yên biên soạn.

- Khối 7,8,9: Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương tích hợp trong các môn học.

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn học, lịch sử, địa lí, … của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Hưng Yên biên soạn.

3. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

3.1. Mục tiêu chung

- Thực hiện tốt mục tiêu phòng chống dịch Covid-19, bảo đảm trường học an toàn; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, ứng phó kịp thời với các tình huống dịch bệnh Covid - 19.

- Triển khai và tổ chức thực hiện tốt CTGDPT 2018 đối với lớp 6; Chương trình VNen đối với lớp 7 và Chương trình hiện hành đối với lớp 8,9.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học tích cực; kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng; phấn đấu 100% giáo viên có trình độ ĐH năm học 2021 - 2022 theo đúng chuẩn quy định Luật Giáo dục 2019. Quan tâm bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Nâng cao chất lượng tâm giáo dục toàn diện cho học sinh cả về phẩm chất và năng lực; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh; bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả.

**3.2. Mục tiêu cụ thể**

***3.2.1. Chỉ tiêu về chất lượng GD:***

**a. Học sinh:**

***\* Đối với khối lớp 6,8,9: 139 HS***

*- Hạnh kiểm (KQ rèn luyện):*

Tốt: 105 HS = 75,5 %

Khá: 33 HS = 23,7 %

T/bình (Đạt): 01 HS = 0,8 %

*- Học lực (KQ học tập):*

Giỏi (Tốt): 19 HS = 13,7 %

Khá: 55 HS = 39,6 %

T/bình (Đạt): 63 HS = 45,3 %

Yếu (C/Đạt): 2 HS = 1,4 %

***\* Đối với khối lớp 7 (CT VNen): 62 HS***

*- Năng lực, phẩm chất:*

Tốt: 47 HS = 75,8%

Đạt (Khá): 14 HS = 22,6%

Cần CG (TB): 01 HS = 1,6%

*- Học tập:*

Hoàn thành tốt (Giỏi – Tốt): 12 HS = 19,4%

Hoàn thành: 44 HS = 71% (Trong đó: Khá: 22 HS = 35,5%;

TB- Đạt: 22 HS = 35,5%)

Có n/dung chưa HT: 06 HS = 9,6% (Trong đó: TB – Đạt: 5 HS = 8%;

Yếu – C/Đạt: 01 HS = 1,6%)

\* Lên lớp thẳng: 98,5 % ( thi lại và rèn luyện trong hè 1,5 % )

\* TNTHCS: đạt 100%

\* Thi đỗ vào THPT: đạt 65 %

\* Tham gia các cuộc thi cấp huyện, tỉnh:

- Cuộc thi NCKHKT cấp huyện: Dự án dự thi đạt giải từ K/khích trở lên.

- Cuộc thi HSG và thi ĐK h/sinh cấp huyện: 10 học sinh đạt giải.

- Cuộc thi HSG và thi ĐK h/sinh cấp tỉnh: 01 học sinh đạt giải.

**b. Giáo viên:**

- Giáo viên dạy giỏi trường: 8 đ/c

- Giáo viên dạy giỏi huyện: 3 đ/c

- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 1 đ/c.

***3.2.2. Chỉ tiêu về thi đua:***

**a. Danh hiệu tập thể**:

- Trường : “Đơn vị LĐ tiên tiến”

- Chi bộ: Trong sạch vững mạnh

- Công đoàn : Vững mạnh xuất sắc

- Đoàn đội : Vững mạnh

- Tập thể tổ LĐTT: 02

- Lớp tiên tiến xuất sắc: 01

- Lớp tiên tiến: 02

**b. Danh hiệu cá nhân:**

\* ***Cán bộ, GV, NV:***

**-** Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở : 01 đ/c

- LĐTT: 12 đ/c

\* ***Học sinh:***

- Khối lớp 6:

+ Học sinh xuất sắc: 02 HS

+ Học sinh giỏi:

- Khối 7,8,9

+ Học sinh giỏi: 26 HS

+ Học sinh tiên tiến: 79 HS

**4. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC**

**\* Thời gian năm học:** Thực hiện 35 tuần **(**Học kỳ I: 18 tuần; Học kỳ II: 17 tuần).

**4.1. Chương trình chính khóa**

**\* Lớp 6 (CTGDPT 2018)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết lớp 6** | | |
| **Tổng** | **HK1** | **HK2** |
| **Môn học bắt buộc** | | | | |
| 1 | Ngữ văn | 140 | - LL: 72  - CĐ:  - TN: | - LL: 68  - CĐ:  - TN: |
| 2 | Toán | 140 | - LL: 72  - CĐ:  - TN: | - LL: 68  - CĐ:  - TN: |
| 3 | Ngoại ngữ 1 | 105 | - LL: 54  - CĐ:  - TN: | - LL: 51  - CĐ:  - TN: |
| 4 | Giáo dục công dân | 35 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | - LL: 17  - CĐ:  - TN: |
| 5 | Lịch sử và Địa lí | 105 | - LL: 54  - CĐ:  - TN: | - LL: 51  - CĐ:  - TN: |
| 6 | Khoa học tự nhiên | 140 | - LL: 72  - CĐ:  - TN: | - LL: 68  - CĐ:  - TN: |
| 7 | Công nghệ | 35 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | - LL: 17  - CĐ:  - TN: |
| 8 | Tin học | 35 | - LL:18  - CĐ:  - TN: | - LL: 17  - CĐ:  - TN: |
| 9 | Giáo dục thể chất | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| 10 | Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| **Hoạt động giáo dục bắt buộc** | | | | |
| 11 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp | 105 | - SHL: 18  - SHDC: 18  - LL: 18  - TN: | - SHL: 17  - SHDC: 17  - LL: 17  - TN: |
| **Nội dung giáo dục của địa phương** | | | | |
| 12 | Nội dung giáo dục của địa phương | 35 | - LL:18  - CĐ:  - TN: | - LL:17  - CĐ:  - TN: |
| **Môn học tự chọn** | | | | |
| 14 | Ngoại ngữ 2 |  | - LL:  - CĐ:  - TN: | - LL:  - CĐ:  - TN: |
| **Tổng số tiết học/năm học** | | **1015 tiết** | **522 tiết** | **493 tiết** |
| **Số tiết học trung bình/tuần** | | **29 tiết** | **29 tiết** | **29 tiết** |

*Ghi chú: LL: Số tiết lên lớp; CĐ: Số tiết dạy học theo chủ đề; TN: Số tiết dạy học trải nghiệm*

**\* Lớp 7 (CT VNen)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết lớp 7** | | |
| **Tổng** | **HK1** | **HK2** |
| **Môn học bắt buộc** | | | | |
| 1 | Ngữ văn | 140 | - LL: 72  - CĐ:  - TN: | - LL: 68  - CĐ:  - TN: |
| 2 | Toán | 140 | - LL: 72  - CĐ:  - TN: | - LL: 68  - CĐ:  - TN: |
| 3 | Ngoại ngữ 1 | 105 | - LL: 54  - CĐ:  - TN: | - LL: 51  - CĐ:  - TN: |
| 4 | Giáo dục công dân | 35 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | - LL: 17  - CĐ:  - TN: |
| 5 | Lịch sử và Địa lí | 140 | - LL: 72  - CĐ:  - TN: | - LL: 68  - CĐ:  - TN: |
| 6 | Khoa học tự nhiên | 105 | - LL: 54  - CĐ:  - TN: | - LL: 51  - CĐ:  - TN: |
| 7 | Công nghệ | 52 | - LL: 35  - CĐ:  - TN: | - LL: 17  - CĐ:  - TN: |
| 8 | Tin học | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| 9 | Giáo dục thể chất | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| 10 | Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| 11 | CĐTC | 35 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | - LL: 17  - CĐ:  - TN: |
| **Hoạt động giáo dục bắt buộc** | | | | |
| 11 | SHDC và SHL | 70 | - SHL: 18  - SHDC: 18  - LL:  - TN: | - SHL: 17  - SHDC: 17  - LL:  - TN: |
| **Tổng số tiết học/năm học** | | **1032 tiết** | **539 tiết** | **493tiết** |
| **Số tiết học trung bình/tuần** | | **29,5 tiết** | **30 tiết** | 1. **tiết** |

**\* Lớp 8, 9 (Chương trình hiện hành)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết lớp 8** | | | | | **Số tiết lớp 9** | | | |
| **Tổng** | | **HK1** | **HK2** | | **Tổng** | | **HK1** | **HK2** |
| **Môn học bắt buộc** | | | | | | | | | | |
| 1 | Ngữ văn | | 140 | - LL: 72  - CĐ:  - TN: | | - LL: 68  - CĐ:  - TN: | 175 | - LL: 90  - CĐ:  - TN: | | - LL: 85  - CĐ:  - TN: |
| 2 | Toán | | 140 | - LL: 72  - CĐ:  - TN: | | - LL: 68  - CĐ:  - TN: | 140 | - LL: 72  - CĐ:  - TN: | | - LL: 68  - CĐ:  - TN: |
| 3 | Ngoại ngữ 1 | | 105 | - LL: 54  - CĐ:  - TN: | | - LL: 51  - CĐ:  - TN: | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| 4 | Giáo dục công dân | | 35 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | | - LL: 17  - CĐ:  - TN: | 35 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | | - LL: 17  - CĐ:  - TN: |
| 5 | Lịch sử | | 53 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 17  - CĐ:  - TN: | 52 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| 66 | Địa lí | | 52 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: | 53 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 17  - CĐ:  - TN: |
| 7 | Vật lý | | 35 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | | - LL: 17  - CĐ:  - TN: | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| 8 | Hóa học | | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| 9 | Sinh học | | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| 10 | Công nghệ | | 53 | - LL: 27  - CĐ:  - TN: | | - LL: 26  - CĐ:  - TN: | 35 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | | - LL: 17  - CĐ:  - TN: |
| 11 | Giáo dục thể chất | | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| 12 | Âm nhạc | | 35 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | | - LL: 17  - CĐ:  - TN: | 18 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | | - LL: 0  - CĐ:  - TN: |
| 13 | Mĩ thuật | | 35 | - LL: 18  - CĐ:  - TN: | | - LL: 17  - CĐ:  - TN: | 17 | - LL: 0  - CĐ:  - TN: | | - LL: 17  - CĐ:  - TN: |
| 14 | CĐTC | | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: | 70 | - LL: 36  - CĐ:  - TN: | | - LL: 34  - CĐ:  - TN: |
| **Hoạt động giáo dục bắt buộc** | | | | | | | | | | |
| 12 | SHDC và SHL | | 70 | -SHL: 18  -SHDC: 18  - LL:  - TN: | | - SHL: 17  -SHDC: 17  - LL:  - TN: | 70 | - SHL: 18  -SHDC: 18  - LL:  - TN: | | - SHL: 17  -SHDC: 17  - LL:  - TN: |
| **Tổng số tiết học/năm học** | | | **1033** | **531** | | **502** | **1015 tiết** | **522 tiết** | | **493 tiết** |
| **Số tiết học trung bình/tuần** | | | **29,5 tiết** | **29,5 tiết** | | **29,53 tiết** | **29 tiết** | **29 tiết** | | **29 tiết** |

**4.2.Kế hoạch giáo dục chi tiết các môn học:**

(*Có Phụ lục kèm theo* )

**4.3. Hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm; câu lạc bộ**

**\* Các hoạt động ngoại khóa,** **trải nghiệm chính trong năm học**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Chủ điểm** | **Nội dung trọng tâm** | **Hình thức tổ chức** | **Thời gian thực hiện** | **Lực lượng thực hiện** | **Lực lượng phối hợp** |
| Tháng 9 | Truyền thống nhà trường | Tìm hiểu về truyền thống nhà trường | Tổ chức cuộc thi | Trong tháng 9/2021 | Tổ KHTN, GVCN L9 | BGH, TPT, GVCN |
| Tháng 10 | Giáo dục hướng nghiệp | Định hướng nghề nghiệp tương lai cho HS lớp 9 | Tổ chức tuyên truyền, giáo dục | Trong tháng 10/2021 | Tổ KHXH, GV phụ trách | BGH |
| Tháng 11 | Tôn sư trọng đạo | Biết ơn thầy cô giáo | Thi báo tường, thi văn nghệ giữa các lớp | Ngày 20/11 | Tổ KHXH, Tổ KHTN | BGH, TPT, GVCN |
| Tháng 12 | Uống nước nhớ nguồn | Nhớ ơn các anh hùng liệt sĩ ; tự hào về truyền thống bộ đội Cụ Hồ | Chăm sóc, viếng nghĩa trang LS; Tổ chức sinh hoạt tập thể, tuyên truyền, giáo dục truyền thống bộ đội Cụ Hồ | Ngày 22/12 | Tổ KHXH, Tổ KHTN | Mời Cựu chiến binh tiêu biểu của xã BGH, TPT GVCN |
| Tháng 3 | Ngày hội STEM | Trưng bày, giới thiệu sp STEM | Tổ chức hội thi trưng bày, giới thiệu các sp STEM | Ngày 26/3/2022 | Tổ KHTN, GV phụ trách | BGH, Ban đại diện CMHS, GVCN |
| Tháng 4 | Ngày sách Việt Nam | Giá trị và vai trò to lớn của sách đối với c/sống mỗi con người | Tổ chức ngày hội đọc sách; thi kể chuyện, vẽ tranh theo sách | Trong tháng 4/2022 | Tổ KHTN, Tổ KHXH, NV thư viện | BGH, Ban đại diện CMHS, GVCN, TPT |
| Tháng 5 | Giáo dục hướng nghiệp | Định hướng nghề nghiệp tương lai cho HS lớp 9 | Tổ chức tuyên truyền, giáo dục | Trong tháng 5/2022 | Tổ KHXH, GV phụ trách | BGH |

**\* Các câu lạc bộ trong nhà trường:**

Thành lập các câu lạc bộ: Cầu lông, Tiếng Anh, STEM, ….

Mỗi câu lạc bộ tổ chức sinh hoạt ít nhất 01 buổi/ tháng.

**4.4. Các hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục**

***4.4.1. Giáo dục đạo đức***

***Mục tiêu:***Hình thành ý thức, tình cảm và niềm tin đạo đức, tạo lập được những thói quen hành vi đạo đức cho học sinh, góp phần vào việc phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

*Chỉ tiêu:*

Tốt: 152 em = 75,6%

Khá: 47 em = 23,4%

TB (Đạt): 02 em = 1%

***Giải pháp thực hiện :***

*Ban Giám hiệu*:

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, nắm vững yêu cầu, nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh.

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục đạo đức cho học sinh và hướng dẫn cho

giáo viên làm công tác Đoàn, Đội, giáo viên chủ nhiệm lập kế hoạch riêng và thực hiện kế hoạch.

+ Trực tiếp tổ chức chỉ đạo hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh; thống nhất các hoạt động giáo dục đạo đức của nhà trường với giáo viên làm công tác Đoàn, Đội, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy các bộ môn và giáo viên làm công tác tư vấn học đường.

+ Phối hợp với công an xã để bàn giải pháp ngăn ngừa các tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

- Giáo viên chủ nhiệm: Phối hợp với giáo viên dạy GDCD và giáo viên làm công tác Đoàn, Đội tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức và đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức của học sinh.

Tăng cường giáo dục pháp luật, trách nhiệm công dân, giáo dục kỹ năng sống, cách nói năng giao tiếp, nếp sống văn minh, lịch sự cho học sinh trong các

giờ sinh hoạt lớp, trong giờ giáo dục công dân.

Xếp loại đạo đức học sinh hàng tháng. Động viên khen thưởng những học sinh làm nhiều việc tốt. Phát hiện kịp thời những tiêu cực của học sinh để có biện pháp ngăn chặn.

Phổ biến, tuyên truyền phụ huynh học sinh phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý, giáo dục đạo đức, lối sống, tác phong cho học sinh.

*Đoàn- Đội*:

Phối hợp với đoàn cấp trên để triển khai thực hiện các phong trào, các hoạt động xã hội, văn hóa nghệ thuật mang tính giáo dục, tổ chức các cuộc thi, hoạt động sáng tạo, sinh hoạt câu lạc bộ,… Tổ chức có hiệu quả các hoạt động tập thể và các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Tổ chức đội tự quản về nền nếp, đạo đức, tác phong học sinh của mỗi lớp.

Chỉ đạo Đội Cờ đỏ tăng cường hoạt động theo dõi, giám sát việc thực hiện nội quy, nền nếp, pháp luật của học sinh; đưa vào các tiêu chí chấm điểm thi đua giữa các lớp.

***4.4.2. Đổi mới quản lý dạy học***

**a. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường linh hoạt ứng phó với tình hình Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học**

***Mục tiêu:*** Nâng cao ý thức chấp hành quy chế chuyên môn của giáo viên; đảm bảo kỷ cương, nền nếp trong hoạt động giáo dục của nhà trường, góp phần thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

***Chỉ tiêu:***

Toàn bộ Kế hoạch GD các bộ môn, Kế hoạch GD tổ chuyên môn và Kế hoạch GD của nhà trường được xây dựng theo tinh thần của Công văn 5512 của Bộ GDĐT, phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa phương ... và triển khai thực hiện nghiêm túc các chương trình, kế hoạch giáo dục đã xây dựng, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong mọi tình huống.

***Giải pháp:***

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn 264/CV-PGD&ĐT ngày 03/8/2021 của Phòng GDĐT. Việc xây dựng kế hoạch dạy học phải bám sát yêu cầu cần đạt (theo Chương trình mới đối với lớp 6, theo CT VNen đối với lớp 7, theo CT hiện hành đối với các lớp 8, 9) để tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp. Trong đó bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nội dung còn lại phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương. Ưu tiên dạy học trực tuyến đối với các nội dung mang tính lí thuyết; sẵn sàng phương án để tận dụng

tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là đối với các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lí thuyết đã học trực tuyến. Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong các tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức hội thảo, trao đổi về tổ chức dạy học các bộ môn L6 (theo Chương trình GDPT 2018); đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế nhà trường. Thực hiện điều chỉnh KHGD các bộ môn L8,9 (CTGDPT hiện hành) phù hợp với tình hình dịch Covid-19 tại địa phương theo Công văn số 255/CV-PGD&ĐT ngày 01/9/2020 của Phòng GD&ĐT V/v Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS. Lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp trung học phổ thông.

Đối với L7 (theo CT VNen), tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016; Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới.

- Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tiếp tục duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

**b. Quản lý việc thực hiện hồ sơ, sổ sách**

***Mục tiêu****:* Rèn luyện và nâng cao ý thức tuân thủ nội quy, quy chế của cán bộ, giáo viên, nhân viên; đảm bảo kỷ cương, nền nếp trong hoạt động giáo dục của nhà trường; hỗ trợ tích cực cho công tác quản lý, chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị; giúp cho việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên được thuận tiện, dễ dàng hơn, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

***Chỉ tiêu:***

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, các bộ phận trong đơn vị có đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- 100% hồ sơ, sổ sách được bảo quản cẩn thận, cập nhật nội dung đầy đủ, chính xác, sử dụng hiệu quả.

***Giải pháp:***

- Yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị phải có đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định, cập nhật nội dung thường xuyên, đầy đủ, chính xác.

- Quản lý tốt, sử dụng hiệu quả các loại hồ sơ, sổ sách của các bộ phận trong nhà trường, đặc biệt chú ý quản lý bằng tốt nghiệp, học bạ, giấy khai sinh của học sinh, hồ sơ PCGD, hồ sơ KĐCL, ....

- Quản lý có chất lượng, hiệu quả các loại hồ sơ, sổ sách, hồ sơ chuyên

môn của giáo viên; thường xuyên kiểm tra tiến độ và nội dụng cập nhật trong mỗi loại hồ sơ, sổ sách, kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các thiếu sót.

**c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

***Mục tiêu:*** Phát triển năng lực của học sinh, giúp học sinh hình thành phương pháp học tập tích cực, rèn luyện tư duy sáng tạo, khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống; động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học.

***Chỉ tiêu*:**

100% giáo viên thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giátheo định hướng phát triển năng lực học sinh, đảm bảo đúng quy chế.

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu:*

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ, cuối năm học. Khi chấm bài kiểm tra phải có nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với đánh giá sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, đề kiểm tra theo ma trận, đảm bảo 3 mức độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng. Chủ động kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Đối với các môn khoa học xã hội cần tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Khuyến khích giáo viên tham khảo và tham gia xây dựng “Nguồn học liệu mở” (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề kiểm tra, kế hoạch bài dạy, tài liệu, tham khảo có chất lượng trên Website của Bộ, Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT và các trường học trong cả nước.

*Lãnh đạo tổ chuyên môn:*

- Chỉ đạo sát sao việc đổi mới ra đề kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh của giáo viên trong tổ. Chú trọng yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đề kiểm tra được xây dựng từ các câu hỏi trong ngân hàng câu hỏi kiểm tra, bám sát nội dung chương trình và chuẩn kiến thức, kỹ năng.

- Tổ chức các chuyên đề về vận dụng hiệu quả các kĩ thuật xây dựng đề kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh tại tổ.

- Duyệt các đề KT giữa kỳ, cuối kỳ trước khi giáo viên bộ môn sử dụng để kiểm tra, đánh giá tránh tình trạng đề lỗi, nhầm, sai kiến thức, kỹ năng.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện đúng quy định về chấm trả bài kiểm tra cho từng môn học; thực hiện kết hợp giữa cho điểm bài làm với đánh giá sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Sử dụng đa dạng các hình thức đánh giá; chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

*Giáo viên:*

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, đề kiểm tra theo bảng mô tả, bảng trọng số, ma trận với các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ nhận thức trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Chủ động kết hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Chú trọng yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Tham gia xây dựng ngân hàng câu hỏi kiểm tra; sử dụng ngân hàng câu hỏi để xây dựng các đề kiểm tra cho bộ môn giảng dạy.

- Thực hiện đúng quy định về chấm trả bài kiểm tra. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng tiến bộ của học sinh. Thực hiện cho điểm bài làm kết hợp với đánh giá sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Vận dụng đa dạng hóa các hình thức đánh giá; chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Thực hiện nghiêm túc qui định về coi thi, coi kiểm tra.

**d. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn.**

***\* Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học; nâng cao chất lượng dạy học***

***Mục tiêu:*** Đổi mới phương pháp,hình thức tổ chứcdạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, làm cho học sinh được làm việc nhiều hơn, suy nghĩ nhiều hơn, tìm tòi nhiều hơn, sáng tạo nhiều hơn, nhằm từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện một cách vững chắc.

***Chỉ tiêu*:**

- 100% giáo viên vận dụng được các phương pháp,hình thức tổ chứcdạy học, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Chất lượng đại trà:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn** | **Cuối học kỳ( TB trở lên )** | **Cuối năm( TB trở lên )** |
| Văn + Toán | 80% | 90% |
| Lý +Hóa +N2 | 85% | 95% |
| Các môn khác | 93% | 98,5% |

***\* Xếp loại học lực Giỏi (Tốt) : 31 HS = 15,4 %***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **6** | **7** | **8** | **9** | **Tổng** |
| HS | 10 | 12 | 5 | 4 | 31 |

***\* Xếp loại học lực Khá : 77 HS = 38,3 %***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **6** | **7** | **8** | **9** | **Tổng** |
| HS | 15 | 22 | 20 | 20 | 77 |

***\* Xếp loại học lực TB (Đạt) : 90 HS = 44,8 %***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **6** | **7** | **8** | **9** | **Tổng** |
| HS | 20 | 27 | 22 | 21 | 90 |

***\* Xếp loại học lực Yếu (C/Đạt) : 4 HS = 1,5 %***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **6** | **7** | **8** | **9** | **Tổng** |
| HS | 1 | 1 | 1 | 0 | 3 |

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu:*

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông, tạo sự chuyển biến và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp,hình thức tổ chứcdạy học; tích cực kiểm tra , dự giờ, trao đổi rút kinh nghiệm với giáo viên về việc vận dụng phương pháp,hình thức tổ chứcdạy học của giáo viên. Thường xuyên đưa nội dung đổi mới PPDH và HTDH vào các buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn để giáo viên trao đổi, thảo luận, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

- Mua sắm bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại phục vụ cho hoạt động đổi mới PPDH, HTDH của nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên tiếp tục nghiên cứu tài liệu về các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực; vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; thực hiện tổ chức dạy học theo 5 hoạt động. Đồng thời thực hiện đa dạng hóa các hình thức học tập; tích cực sử dụng sử dụng thiết bị, đồ dùng hỗ trợ cho việc đổi mới PPDH, HTDH, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học.

- Triển khai tổ chức tốt hội giảng, thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, chú trọng đánh giá việc vận dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực, việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học và việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học để phát triển năng lực, phẩm chất học sinh của giáo viên.

- Phối hợp với tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động đổi mới PPDH và HTDH của giáo viên. Mặt khác tiến hành kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề hoạt động sư phạm của giáo viên theo kế hoạch.

*Tổ chuyên môn:*

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao hiệu quả sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Cụ thể:

+ Thường xuyên đưa nội dung về đổi mới PPDH và HTDH vào các buổi sinh hoạt.

+ Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

+ Tổ chức tập huấn lại hoặc hội thảo ở tổ, nhóm chuyên môn các chuyên đề về các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực, về ứng dụng công nghệ tin trong dạy học.

+ Sử dụng đa dạng các hình thức sinh hoạt như: sinh hoạt định kì, sinh hoạt đột xuất, sinh hoạt trực tiếp, sinh hoạt trực tuyến, trao đổi nhanh,...

- Phối hợp với Ban Giám hiệu chỉ đạo giáo viên tích cực thực hiện đổi mới PPDH và HTDH trong quá trình giảng dạy.

- Chỉ đạo giáo viên trong tổ thực hiện tốt việc dạy học tích hợp theo chủ đề liên môn (giáo dục STEM).

- Phối hợp với Ban Giám hiệu tổ chức tốt các hội thi giáo viên dạy giỏi, hội giảng cấp trường. Tạo điều kiện cho tất cả giáo viên được trao đổi, học hỏi, tiếp thu những cách làm hay những kinh nghiệm tốt trong đổi mới PPDH và HTDH.

- Tăng cường dự giờ thăm lớp, thường xuyên theo dõi, giám sát việc vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực, việc sử dụng thiết bị dồ dùng dạy học, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy của giáo viên để có những điều chỉnh, rút kinh nghiệm kịp thời.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra hồ sơ chuyên môn định kì và đột xuất; thưc hiện kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo kế hoạch.

*Giáo viên:*

- Thường xuyên tích cực thực hiện đổi mới PPDH và HTDH trong quá trình giảng dạy. Tăng cường vận dụng phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực trong các môn học; kết hợp giữa việc truyền thụ kiến thức với rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; tăng cường liên hệ nội dung kiến thức bài học với thực tế đời sống.

- Áp dụng việc dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông.

- Thiết kế bài giảng khoa học, phù hợp với các đối tượng học sinh; sắp xếp hợp lý các hoạt động của giáo viên và học sinh. Chú ý rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, năng lực độc lập suy nghĩ cho học sinh.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, sử dung thiết bị đồ dùng dạy học phù hợp với nội dung từng bài học.

- Vận dụng đa dạng các hình thức dạy học, coi trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ tin.

- Thực hiện tốt việc dạy học tích hợp theo chủ đề liên môn (giáo dục STEM) khi được phân công.

***\* Đổi mới sinh hoạt chuyên môn.***

***Mục tiêu:*** Đổi mới sinh hoạt chuyên môn góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giảng dạy. Mặt khác, còn tạo điều kiện cho giáo viên giao lưu, học tập lẫn nhau, trao đổi kinh nghiệm về những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả nhằm góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” và cũng qua đó tạo được sự thống nhất trong thực hiện quy chế chuyên môn.

***Chỉ tiêu:***

100% đơn vị tổ, nhóm chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn.

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu:*

- Xây dựng mối quan hệ thân thiết giữa các thành viên trong hội đồng sư phạm đồng thời với xây dựng môi trường học tập và tự bồi dưỡng cho giáo viên.

- Bồi dưỡng năng lực chuẩn bị nội dung, tổ chức điều hành sinh hoạt chuyên môn cho đội ngũ tổ trưởng, những người chủ trì các buổi SHCM.

- Sắp xếp và bố trí thời gian SHCM hợp lý, không nhất thiết là cả một buổi.

- Quản lý chặt chẽ nội dung các buổi SHCM, có sự hướng dẫn và định hướng nội dung SHCM theo tình hình thực tế của nhà trường.

- Chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của tổ chi tiết cho từng tuần, từng tháng.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc hoạt động sinh hoạt chuyên môn ở các tổ, yêu cầu đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

*Tổ chuyên môn:*

- Duy trì tốt nền nếp sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; sinh hoạt chuyên môn đúng lịch, hiệu quả.

- Nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn tập trung vào chủ đề đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới KTĐG, sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học hiệu quả; rà soát việc thực hiện chương trình các môn; tháo gỡ vướng mắc trong chuyên môn; thống nhất mục tiêu bài học, trao đổi việc ra đề kiểm tra,...

- Tập trung đổi mới hình thức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn trên trang mạng “ Trường học kết nối”; tăng cường trao đổi chuyên môn giữa các giáo viên trong trường, giữa giáo viên trường này với trường khác, giữa giáo viên với học sinh; giữa giáo viên với những người làm công tác giáo dục, với các cấp quản lý giáo dục (Phòng, Sở, Bộ GD&ĐT)....

-Tổ chức tốt các đợt thao giảng.

**đ. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu**

***\* Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi***

***Mục tiêu:*** Chất lượng mũi nhọn và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được các nhà trường quan tâm thực hiện nhằm thúc đẩy phong trào thi đua dạy và học, đồng thời qua đó nâng cao, khẳng định uy tín nhà trường.

***Chỉ tiêu:***

- Dự án tham dự cuộc thi NCKHKT của trường đạt giải cấp huyện.

- Học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp huyện: 11 em. Cụ thể như sau:

+ Các môn văn hóa lớp 9: 7 em

+ Điền kinh HS: 4 em

- Học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh: 2 em

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu:*

- Chỉ đạo giáo viên dạy các bộ môn có trách nhiệm phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu trong quá trình giảng dạy, chọn đội tuyển học sinh giỏi 8 bộ môn ở lớp 9 để bồi dưỡng.

- Xây dựng kế hoạch nhà trường, đề ra chỉ tiêu phấn đấu cụ thể cho từng môn học. Phân công giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng và có kinh nghiệm thực hiện công tác bồi dưỡng.

- Chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng tập trung đội tuyển học sinh giỏi lớp 9 các môn: Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh, Toán, Lý, Hóa, Sinh và đội tuyển giao lưu T/Anh ngay từ đầu năm học. Bố trí thời lượng bồi dưỡng hợp lý cho các bộ môn.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn thống nhất với giáo viên được phân công dạy bồi dưỡng xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình bồi dưỡng; Ban giám hiệu phê duyệt.

- Chỉ đạo tổ chức thi chọn đội tuyển điền kinh học sinh từ khối 6 đến khối 9. Tổ chức bồi dưỡng ngay từ đầu năm học để các em tham gia cuộc thi điền kinh HS cấp huyện.

- Chỉ đạo tổ Khoa học tự nhiên nghiên cứu xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục STEM các khối lớp, phân công giáo viên giảng dạy.

- Tháng 9 tổ chức thi ý tưởng nghiên cứu KHKT trong học sinh khối lớp 8, 9; lập kế hoạch nghiên cứu đối với từng đề tài đã lựa chọn (ít nhất 02 đề tài). Phân công tổ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT. Lựa chọn sản phẩm tham gia cuộc thi cấp huyện.

- Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi giải toán, vật lý và tiếng Anh trên mạng internet.

- Tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tham gia các cuộc thi, kỳ thi học sinh giỏi các cấp. Động viên, khen th­ưëng thích đáng những học sinh đạt giải và những giáo viên có học sinh đạt giải.

*Tổ chuyên môn:*

- Phối hợp với Ban Giám hiệu trong việc chỉ đạo giáo viên phát hiện, lựa chọn đội tuyển học sinh giỏi các bộ môn và đội tuyển điền kinh học sinh của trường, trong việc phân công dạy bồi dưỡng, trong việc kiểm tra, giám sát, điều chỉnh thực hiện nhiệm vụ này của giáo viên thuộc tổ quản lí.

- Thống nhất với giáo viên được phân công dạy bồi dưỡng xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình bồi dưỡng cụ thể cho từng môn.

- Tham mưu và phối hợp chặt chẽ với Ban Giám hiệu trong việc tổ chức tốt cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết các tình huống thực tiễn,vv…ở trường, lựa chọn đề tài, lập kế hoạch hướng dẫn học sinh nghiên cứu.

- Tổ chức bàn bạc, thống nhất, xây dựng kế hoạch, phân công và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục STEM trong tổ. Thường xuyên báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về Ban Giám hiệu.

*Giáo viên:*

- Tham gia lựa chọn học sinh vào đội tuyển học sinh giỏi; xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình bồi dưỡng cho môn dạy được phân công. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, nội dung, chương trình bồi dưỡng đã xây dựng.

- Tích cực tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT và thực hiện chủ đề giáo dục STEM theo sự phân công.

- Có tinh thần ham học hỏi, cầu tiến, thường xuyên tự bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, mở rộng và nâng cao kiến thức để đáp ứng tốt nhiệm vụ.

- Nhiệt tình với học sinh và có trách nhiệm cao với công việc được phân công.

***\* Công tác phụ đạo học sinh***

***Mục tiêu:***

- Củng cố, bổ sung, hệ thống kiến thức bị “hổng”cho một số học sinh có nhận thức chậm và lực học yếu, kém ở một số môn.

- Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém ở các bộ môn, ở các khối lớp.

***Chỉ tiêu:***

- Cuối năm học trường không có học sinh học lực kém;

Học sinh có học lực yếu (CĐ): 1,5%

***Giải pháp:***

*Ban giám hiệu:*

- Xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, kém tới toàn thể giáo viên trong nhà trường; điều chỉnh kế hoạch kịp thời nếu cần để phù hợp với thực tế dạy và học.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và phối hợp với Ban Giám hiệu trong quản lý, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch phụ đạo của giáo viên

- Phân công giáo viên dạy phụ đạo đảm bảo đúng chuyên môn, phù hợp với

trình độ và sức khỏe của họ.

- Xây dựng thời khóa biểu dạy phụ đạo khoa học, hợp lí.

- Tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất, tài liệu cho việc dạy, học của giáo viên và học sinh.

*Tổ chuyên môn:*

- Chịu trách nhiệm trước BGH nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh của tổ, phân công giảng dạy và quản lý, theo dõi việc thực hiện kế hoạch của giáo viên; điều chỉnh kế hoạch giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh.

- Tổ chức rút kinh nghiệm việc phụ đạo và báo cáo tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ với Ban Giám hiệu nhà trường.

*Giáo viên bộ môn:*

- Xây dựng kế hoạch cụ thể cho bộ môn được phân công giảng dạy .

- Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch phụ đạo đã được thống nhất ở tổ chuyên môn và kế hoạch của nhà trường. Có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ, giúp các em dần tiếp cận chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học.

-Nghiên cứu tài liệu, có giáo án đầy đủ khi lên lớp; có sổ theo dõi học sinh học tập; kiểm tra đánh giá học tập của học sinh trong quá trình giảng dạy.

- Trong quá trình phụ đạo lưu ý nắm bắt năng lực nhận thức của học sinh,

phát hiện lỗ hổng về kiến thức của các em; sử dụng các hình thức tổ chức học tập phù hợp, chú trọng khơi gợi, phát huy tính tích cực học tập của học sinh.

- Thông báo thường xuyên về tình hình học tập của học sinh cho GVCN để có biện pháp phối hợp giáo dục, duy trì sĩ số học phụ đạo.

*Giáo viên chủ nhiệm*:

- Phối hợp với giáo viên bộ môn quản lý, đôn đốc học sinh tham gia đầy đủ các buổi học phụ đạo theo lịch của nhà trường.

- Thường xuyên liên lạc với gia đình học sinh để phối hợp, động viên các em tham gia học tập đầy đủ.

- Thu nhận thông tin phản hồi từ học sinh về quá trình giảng dạy, bồi dưỡng của giáo viên bộ môn với lớp, nhằm ngăn chặn thái độ, hành vi tiêu cực gây tổn hại đến quyền lợi của người học, mục tiêu, uy tín nhà trường.

**e. Hoạt động thiết bị -thực hành thí nghiệm:**

***Mục tiêu:*** Giúp cán bộ, giáo viên có nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của thiết bị dạy học trong việc nâng cao chất lượng giáo dục nói chung, chất lượng dạy học nói riêng. Góp phần nâng cao chất lượng chất lượng dạy – học, đẩy mạnh việc đổ mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện gắn với việc khai thác, sử dụng thiết bị dạy học; giúp học sinh chủ động trong học tập và lĩnh hội kiến thức môn học tốt hơn.

***Chỉ tiêu:***

100% GV đăng ký sử dụng TBDH, có kế hoạch sử dụng TBDH.

Đảm bảo có đủ các loại hồ sơ sổ sách quản lý thiết bị, đúng quy định, cập nhật thông tin kịp thời, chính xác.

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu:*

Chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn và giáo viên bộ môn lập kế hoạch sử dụng TBDH của tổ, của mỗi giáo viên.

Chỉ đạo cán bộ quản lý thiết bị thống kê được kế hoạch sử dụng TBDH của từng giáo viên bộ môn, ghi chép đầy đủ thông tin các loại hồ sơ quan lý mượn, trả TBDH, cập nhật thường xuyên dữ liệu vào phần mềm quản lý TBDH.

Đôn đốc thường xuyên, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác sử dụng TBDH của giáo viên.

Đầu năm học, triển khai công tác bảo trì, bảo dưỡng, vệ sinh tất cả TBDH phục vụ năm học mới. Đặc biệt là công tác bảo trì, bảo dưỡng, vệ sinh thiết bị thí nghiệm, phòng thực hành,… Mua bổ sung các TBDH còn thiếu, hết hạn sử dụng, đảm bảo nhu cầu dạy học các bộ môn.

Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong tất cả giáo viên.

*Cán bộ quản lý thiết bị:*

Xây dựng kế hoạch bảo quản, sử dụng TBDH( được BGH duyệt). Thống kê các loại thiết bị đầu năm học. Thống kê tất cả các bài học có ghi rõ về sử dụng thiết bị (tổ trưởng gửi lên).

Có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

Tham mưu với lãnh đạo nhà trường mua sắm, bổ sung các loại thiết bị - hóa chất phục vụ cho việc dạy và học.

Trực hàng ngày và làm vệ sinh phòng, lau chui các thiết bị thường xuyên. Thống kê, ghi chép đầy đủ thông tin các loại hồ sơ quản lý TBDH. Hoàn chỉnh hệ thống hồ sơ sổ sách quản lý TBDH, cập nhật thường xuyên các thông tin về TBDH như : mượn, trả, bổ sung, hư hỏng,….

*Tổ chuyên môn:*

Lập kế hoạch sử dụng TBDH của tổ, chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên bộ môn lập kế hoạch sử dụng TBDH cho từng môn.

Theo dõi, kiểm tra việc sử dụng TBDH của giáo viên, nhắc nhở giáo viên sử dụng TBDH có hiệu quả, chú trọng rèn luyện kỹ năng sử dụng thiết bị cho học sinh.

*Giáo viên bộ môn:*

Giáo viên bộ môn phải xây dựng kế hoạch sử dụng TBDH theo năm học, học kỳ, hàng tháng, hàng tuần; đăng ký với cán bộ thiết bị tiết thực hành thí nghiệm hoặc mượn TBDH trước buổi lên lớp; nhắc nhở học sinh vệ sinh TBDH sau khi làm thí nghiệm xong; trả TBDH đúng nơi quy định.

Hướng dẫn học sinh sử dụng thiết bị an toàn, tránh hư hỏng và phải có trách nhiệm bảo quản thiết bị, tài sản nhà trường. Nếu phát hiện có hiện tượng mất mát, hư hỏng thiết bị do học sinh gây ra giáo viên phải báo cho Ban Giám hiệu để có biện pháp xử lý.

**g. Hoạt động thư viện:**

***Mục tiêu:***

Phục vụ cho nhu cầu đổi mới sinh hoạt chuyên môn, góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giảng dạy. Mặt khác, còn tạo điều kiện cho giáo viên giao lưu học tập lẫn nhau, trao đổi kinh nghiệm về những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả nhằm góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, đồng thời qua đó tạo được sự thống nhất trong thực hiện quy chế chuyên môn.

***Chỉ tiêu:***

 - Đảm bảo đủ sách, tài liệu cho giáo viên giảng dạy và tham khảo.  
 - 100 % học sinh có đủ sách giáo khoa, tài liệu giáo dục phục vụ học tập.

-  Số lượng học sinh đến thư viện: 65 % trở lên

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu:*

Chỉ đạo cán bộ quản lý thư viện, giáo viên chủ nhiệm trước khi bước vào năm học mới, phổ biến danh mục sách, tài liệu giáo dục của các khối lớp tới học sinh và phụ huynh học sinh; tổ chức hướng dẫn học sinh đăng ký mua đủ các loại sách giáo khoa, tài liệu giáo dục cần thiết; tuyên truyền, nhắc nhở phụ huynh học sinh quan tâm mua sắm đầy đủ sách giáo khoa, tài liệu giáo dục cho con em học tập.

Chỉ đạo cán bộ quản lý thư viện thống kê được nhu cầu sử dụng sách, tài liệu tham khảo của giáo viên các bộ môn trước khi bước vào năm học mới để có kế hoạch chuẩn bị, tham mưu với Ban Giám hiệu mua sắm bổ sung nếu còn thiếu, ghi chép đầy đủ thông tin các loại hồ sơ quan lý mượn, trả sách, tài liệu, cập nhật thường xuyên dữ liệu vào phần mềm quản lý thư viện.

Chỉ đạo cán bộ quản lý thư viện phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên các bộ môn kiểm tra sách giáo khoa, tài liệu giáo dục của từng học sinh, yêu cầu học sinh phải có đủ sách, tài liệu giáo dục phục vụ học tập

Đôn đốc thường xuyên, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác mượn trả sách, tài liệu của giáo viên, học sinh.

Đầu năm học, triển khai công tác vệ sinh, sắp xếp lại tất cả sách, tài liệu phục vụ năm học mới. Mua bổ sung các sách, tài liệu giáo dục còn thiếu, đảm bảo nhu cầu dạy học các bộ môn.

Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong tất cả giáo viên.

*Cán* *bộ quản lý thiết bị:*

Xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện (được BGH duyệt). Có đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách quản lý thư viện theo đúng quy định. Thực hiện đầy đủ và đúng quy trình các khâu kỹ thuật và nghiệp vụ thư viện mỗi khi nhập và xuất sách ra khỏi thư viện.

Bố trí sắp xếp khoa học hợp lý, bảo quản sách, tài liệu chặt chẽ, tổ chức phục vụ cho mượn nhanh chóng, thuận tiện, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của giáo viên, học sinh.

Chủ động lập kế hoạch, tham mưu, phối hợp với Ban Giám hiệu thực hiện tốt các hoạt động: bổ sung quỹ sách, báo, tài liệu của nhà trường, tuyên truyền giới thiệu sách, vận động ủng hộ sách, …, phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của thư viện trong giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh.

Duy trì tốt mạng lưới cộng tác viên của thư viện để làm tốt công tác phục vụ và bảo quản sách, báo, tài liệu.

Định kỳ hàng tháng đánh giá về kết quả hoạt động thư vện nhất là công tác đọc sách của các lớp và giáo viên. Có hình thức để khích lệ việc đọc sách của học sinh

Chủ động tự học, tự bồi dưỡng và tham gia các hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện.

**h. Công tác chủ nhiệm lớp**

***Mục tiêu:***

Đưa mọi hoạt động giáo dục trong nhà trường đi vào nề nếp, chất lượng, hiệu quả. Đảm bảo yêu cầu học sinh được giáo dục, rèn luyện, phát triển cả về

phẩm chất và năng lực trong nhà trường. Góp phần thúc đẩy các phong trào thi đua trong nhà trường.

***Chỉ tiêu:***

- Duy trì sĩ số: 100 %

- Tỷ lệ lên lớp thẳng: 98 %

- Tỷ lệ lên lớp sau thi lại: 100 %

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu:*

- Lựa chọn, phân công giáo viên chủ nhiệm các lớp một cách hợp lý.

- Thực hiện theo dõi, đánh giá thường xuyên đối với công tác chủ nhiệm thông qua kết quả thi đua của các lớp hàng tuần, thông qua kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm, thông qua ý kiến phản hồi của các giáo viên bộ môn.

- Bố trí lịch họp với giáo viên chủ nhiệm các lớp mỗi tháng 2 lần, kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm với những tồn tại, hạn chế trong công tác chủ nhiệm

*Tổ chuyên môn:*

- Chỉ đạo giáo viên trong tổ làm công tác chủ nhiệm chủ động, tích cực tìm các giải pháp để quản lý, giám sát và giáo dục học sinh một cách hiệu quả; xây dựng và duy trì tốt nền nếp, phong trào của lớp; phối hợp với hội phụ huynh, các tổ chức Đoàn thể trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạt hiệu quả.

- Chỉ đạo giáo viên các bộ môn thực hiện lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục trong các bài học; phối hợp và hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm trong việc quản lý , giáo dục học sinh.

*Giáo viên chủ nhiệm lớp:*

- Xây dựng kế hoạch chi tiết về quản lý, giáo dục học sinh của lớp; có các giải pháp duy trì nền nếp của lớp hàng ngày.

- Chủ động trao đổi với đồng nghiệp, trao đổi với phụ huynh học sinh về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh, các biện pháp giáo dục tích cực đối với học sinh.

- Chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

- Thường xuyên gần gũi, tâm sự với học sinh để nắm bắt tâm tư nguyện

vọng của từng em. Xây dựng các biện pháp vận động, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn đến trường, đảm bảo duy trì sĩ số được giao đến cuối năm.

*Giáo viên bộ môn:*

- Quản lý tốt học sinh trong từng tiết học, có biện pháp nhắc nhở uốn nắn học sinh kịp thời.

- Thường xuyên trao đổi, thông báo cho giáo viên chủ nhiệm và Ban Giám hiệu nhà trường về tình hình học sinh ở lớp mình dạy; phối hợp, hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm giáo dục học sinh; có biện pháp giúp đỡ các em có hoàn cảnh khó khăn hay những học sinh cá biệt.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục trong các bài dạy.

**4.5. Chương trình nhà trường**

***4.5.1. Chương trình Tăng cường tiếng Anh***

***Mục tiêu:***

Nâng cao năng lực tiếng Anh của học sinh, chú trọng kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của các em.

Tạo nền tảng vững vàng, giúp học sinh học tốt tiếng Anh ở các bậc học cao hơn.

***Chỉ tiêu:***

- Xây dựng và duy trì hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ tiếng Anh của trường.

- 85% học sinh có thể giao tiếp bằng tiếng Anh

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu*

- Tiếp tục nâng cao năng lực giáo viên về trình độ Tiếng Anh và phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm, điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện chương trình tiếng Anh 10 năm.

- Chỉ đạo giáo viên dạy Tiếng Anh của trường tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn giáo viên dạy ngoại ngữ theo cụm trường.

- Tiếp tục triển khai kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 1431/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 20/10/2014 của Sở GDĐT và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT. Hiệu trưởng nhà trường lập kế hoạch tổ chức đánh giá năng lực đầu ra Bậc 2 đối với học sinh lớp 9 học chương trình tiếng Anh 10 năm để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh. Tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; triển khai phần kiểm tra tự luận trong bài kiểm tra viết.

- Thành lập và duy trì có hiệu quả Câu lạc bộ tiếng Anh của nhà trường.

*Tổ chuyên môn:*

- Chỉ đạo giáo viên dạy môn Tiếng Anh xây dựng và thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch giáo dục bộ môn; tăng cường đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá bộ môn theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, đặc biệt chú ý rèn kỹ năng giao tiếp cho học sinh.

- Phối hợp với Ban Giám hiệu chỉ đạo giáo viên dạy môn Tiếng Anh xây dựng và tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ tiếng Anh của nhà trường đảm bảo phù hợp với điều kiện nhà trường, hiệu quả, thiết thực; đồng thời bản thân tích cực bồi dưỡng cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

*Giáo viên dạy môn Tiếng Anh:*

- Xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn phù hợp, khoa học và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chương trình, kế hoạch đã xây dựng.

- Chủ động, tích cực học tập, bồi dưỡng, nâng cao từng bước năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

- Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực, kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh.

- Phụ trách, tổ chức và duy trì tốt hoạt động của Câu lạc bộ tiếng Anh của trường.

***4.5.2. Chương trình dạy kỹ năng sống, dạy học trải nghiệm sáng tạo***

***Mục tiêu:***

Trang bị cho học sinh các kỹ năng cần thiết trong, giúp các em tự tin, chủ động, sống tích cực và tránh được những rủi ro, sai lầm trong cuộc sống.

Tạo điều kiện cho học sinh được trải nghiệm, thực hành, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học trong sách vở vào thực tiễn đời sống. Từ đó khơi gợi niềm hứng thú khám phá kiến thức khoa học, sự đam mê sáng tạo cho học sinh,

***Chỉ tiêu:***

- 100% học sinh tham gia học kỹ năng sống.

- Thực hiện đầy đủ chương trình hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong các môn học và tổ chức tốt hoạt động trải nghiệm trong chương trình giáo dục STEM.

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu và tổ chuyên môn:*

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục.

Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cha mẹ học sinh về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc dạy kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là lứa tuối học sinh THCS để cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký cho con học kỹ năng sống. Lựa chọn, phân công giáo viên dạy kỹ năng sống cho học sinh các lớp.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục kỹ năng sống (do Javico cung cấp), đồng thời phải luôn có sự sáng tạo, linh hoạt trong quá trình giảng dạy để đem đến cho học sinh những kiến thức bổ ích, phù hợp, thiết thực cho cuộc sống của các em.

Chỉ đạo thực hiện đầy đủ chương trình hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong các môn học cho học sinh các lớp. Thông qua đó giúp học sinh được trải nghiệm, thực hành, vận dụng sáng tạo các nội dung kiến thức bộ môn đã học, từ đó thêm hứng thú với môn học.

Phát động phong trào học sinh tìm tòi, vận dụng kiến thức nghiên cứu KHKT. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT.

Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu dạy học kỹ năng sống và tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong các môn học.

*Giáo viên:*

Giáo viên được phân công dạy kỹ năng sống phải đảm bảo thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục đã được Javico cung cấp; thường xuyên cập nhật kiến thức hữu ích từ thực tế đời sống để đưa vào giảng dạy cho học sinh. Luôn sáng tạo, tìm tòi sử dụng các phương pháp và hình thức dạy học tích cực, khiến học sinh thích học kỹ năng sống.

Giáo viên dạy các bộ môn có kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc đưa nội dung lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các bài học cụ thể.

Đối với các bộ môn có nội dung hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo viên cần nghiên cứu kỹ nội dung từng hoạt động; tìm tòi, vận dụng các phương pháp và hình thức dạy học phù hợp, để tổ chức cho học sinh trải nghiệm, thực hành kiến thức một cách hiệu quả; chú ý phát huy năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm của học sinh.

Đối với giáo viên các bộ môn khoa học tự nhiên cần chú ý tổ chức cho học sinh được trải nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức tích hợp nội môn, liên môn để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống. Qua đó giúp học sinh thêm hứng thú với các môn học mà còn phát huy được các phẩm chất và năng lực tiềm ẩn như: tinh thần vượt khó, sự tự tin, năng lực tự học, tự chủ giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, hợp tác.

**4.6. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục và tổ chức các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng.**

***4.6.1. Hoạt động NGLL, hoạt động trải nghiệm sáng tạo***

***Mục tiêu:***

Tạo điều kiện cho học sinh được trải nghiệm thực tế, củng cố và tích lũy kiến thức, thể hiện, phát huy những phẩm chất, năng lực tiềm ẩn của bản thân, tự tin và chủ động trong học tập cũng như trong đời sống.

***Chỉ tiêu:***

- 100% học sinh tham gia đầy đủ các chủ đề giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm do trường tổ chức.

- 100% hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong chương trình các môn được tổ chức hiệu quả theo quy mô lớp học.

- Tổ chức cho học sinh toàn trường tham gia hoạt động trải nghiệm sáng tạo ít nhất 1 lần/ năm học.

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu và tổ chuyên môn:*

- Xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên thực hiện các chủ đề dạy học. Bám sát chương trình và kế hoạch chỉ đạo của Phòng GD&ĐT để chỉ đạo giáo viên tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp ngay từ đầu năm học, thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Chỉ đạo duy trì nền nếp sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp cuối tuần, thể dục, múa hát giữa giờ...; tổ chức tốt các chủ điểm theo quy định cho mỗi tháng với thời lượng 2 tiết/tháng; tổ chức sinh hoạt tập thể qui mô toàn trường vào 20/11,22/12 và 26/3.

- Chú trọng giáo dục cho học sinh về đạo đức, tư tưởng, tình cảm, giáo dục truyền thống, lòng tự hào dân tộc, tinh thần yêu nước, lòng tôn kính, biết ơn lãnh tụ và các anh hùng liệt sỹ; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Thành lập các CLB văn nghệ, TDTT, tiếng Anh của trường; duy trì hoạt động thường xuyên của các câu lạc bộ này.

- Tổ chức tốt các giờ hoạt động tập thể một cách sáng tạo để thu hút sự yêu thích, ham học hỏi của học sinh. Tổ chức tốt các giờ chào cờ đầu tuần và sinh hoạt cuối tuần với nội dung phong phú, phù hợp với học sinh.

- Kết hợp tốt các lực lượng giáo dục, tổ chức tốt các hoạt động ngoại khoá như giáo dục truyền thống, an toàn giao thông, phòng chống ma tuý, tệ nạn xã hội, giáo dục môi trường; tạo nhiều sân chơi, tổ chức tốt các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, làm báo tường... cho học sinh.

*Giáo viên:*

- Thực hiện nghiêm túc chương trình kế hoạch HĐGDNGLL; chuẩn bị kỹ nội dung cho từng chủ điểm hoạt động; chú trọng giáo dục giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong các chủ điểm.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp tổ chức HĐGDNGLL theo tinh thần lồng ghép và tích hợp; thực hiện đổi mới hình thức tổ chức các chủ điiểm hoạt ddoonhj để tạo hứng thú cho học sinh.

- Thường xuyên trao đổi kinh nghiệm qua các buổi tập huấn, chuyên đề, ....

*Đoàn Đội:*

Phối hợp với đoàn cấp trên để triển khai thực hiện các phong trào, các hoạt động xã hội, văn hóa nghệ thuật mang tính giáo dục, tổ chức các cuộc thi, hoạt động sáng tạo, sinh hoạt câu lạc bộ,…

Tổ chức có hiệu quả các tiết hoạt động tập thể và các hoạt động ngoại khóa. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho học sinh thông qua các tiết hoạt động tập thể và các hoạt động ngoại khóa, tạo cơ hội cho học sinh được phát huy các phẩm chất, năng lực, được phát triển một cách toàn diện.

**4.6.2. Triển khai thực hiện giáo dục STEM**

***Mục tiêu:***

Giáo dục STEM đề cao hoạt động thực hành và phương pháp mô hình trong giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống thông qua hoạt động nhóm, hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng. Từ đó rèn luyện cho HS năng lực tư duy, sáng tạo, tranh luận, phản biện, …

Giáo dục STEM cũng trang bị cho HS những kỹ năng phù hợp để phát triển trong thế kỷ 21: Tư duy phản biện và sáng tạo, Kỹ năng diễn đạt và thuyết trình, Kỹ năng trao đổi và cộng tác, Kỹ năng giải quyết vấn đề, Kỹ năng làm việc theo dự án …

***Chỉ tiêu:***

- Thực hiện đủ chương trình giáo dục STEM ở tất cả các khối lớp.

- 100% học sinh tham gia các hoạt động giáo dục STEM.

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu:*

Tăng cường kỷ cương, nề nếp, nâng cao nhận thức của giáo viên về ý nghĩa của giáo dục STEM đối với yêu cầu đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tránh tư tưởng ngại khó, ngại thay đổi.

Cử Ban Giám hiệu và giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục STEM do Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức.

Tổ chức các đợt sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp tổ và cấp trường về phương pháp giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM, kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật để giáo viên được tập huấn, nghiên cứu và áp dụng.

Phân công giáo viên thực hiện chương trình giáo dục STEM ở các khối lớp. Chỉ đạo các tổ chuyên môn rà soát, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình giáo dục STEM trong năm học.

Chỉ đạo thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Tổ chức ngày hội STEM tại đơn vị: Dựa trên quá trình học sinh đã được học, tự nghiên cứu ... tạo ra các sản phẩm, các nhà trường tổ chức ngày hội STEM cấp trường.

***Tổ chuyên môn:***

Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong năm học phù hợp với kế hoạch của nhà trường.

Chủ động trong việc hướng dẫn và tổ chức cho giáo viên xây dựng chương trình phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, phù hợp với kế hoạch giáo dục môn học, bố trí lượng hợp lý để có thể đưa các các chủ đề GD STEM vào dạy học ở các khối lớp.

Tổ chức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn tập trung vào việc giải quyết, tháo gỡ những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện giáo dục STEM. Tổ chức các chuyên đề về giáo dục STEM.

*Giáo viên:*

Tích cực tham gia đầy đủ các buổi tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, nghiên cứu và áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục STEM gồm: Dạy học các môn khoa học theo bài học STEM; tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật vào thực hiện chương trình giáo dục STEM thuộc bộ môn mình giảng dạy.

Tích cực tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức dạy học.

Nắm chắc nội dung giáo dục STEM (gồm: Bài học STEM, hoạt động trải nghiệm STEM, đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kĩ thuật); cách thức xây dựng và thực hiện bài học STEM (gồm: Quy trình xây dựng bài học STEM; thiết kế tiến trình dạy học, tiêu chí đánh giá bài học STEM, đánh giá kết quả học tập) để thiết kế kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục STEM trong chương trình một cách khoa học, hợp lý, tránh nặng nề quá tải, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo của học sinh.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ cho việc đổi mới phương phù hợp với nội dung, chương trình bộ môn, đi vào chiều sâu, tránh hình thức.

***4.6.3. Công tác giáo dục thể chất và giáo dục sức khoẻ:***

***Mục tiêu:***

Thường xuyên quan tâm làm tốtcông tác giáo dục thể chất và giáo dục sức khoẻ cho học sinh trong nhà trường để đảm bảo cho hoạt động dạy – học và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường được tiến hành suôn sẻ và có hiệu quả, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

***Chỉ tiêu:***

- 100% học sinh đạt tiêu chuẩn RLTT

- 100% học sinh tham gia BHYT.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về Giáo dục thể chất, y tế.

***Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu:*

- Chỉ đạo nghiêm túc chương trình môn thể dục nội khoá từ lớp 6 đến lớp 9. Bố trí, tạo lập sân chơi bãi tập, mua sắm bổ sung dụng cụ thể dục thể thao phục vụ tập luyện.

- Tổ chức tốt các hoạt động vui chơi thể thao, múa hát tập thể, thể dục trước

giờ vào lớp, giữa giờ, từ đó đẩy mạnh hoạt động thể dục thể thao văn nghệ trong trường.

- Giao cho giáo viên thể dục phát hiện và bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu thể thao; tổ chức tốt hội khỏe Phù Đổng cấp trường, tích cực tham gia hội khỏe Phù Đổng cấp huyện; chọn vận động viên tham dự hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh.

- Chú ý việc giáo dục tích hợp, lồng ghép chuyên đề dân số, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống mắt hột, cận thị, bướu cổ, vệ sinh răng miệng, và phòng chống các dịch bệnh (HIV/AIDS, H5N1, Covid – 19, ...), ma tuý, thuốc lá trong quá trình giảng dạy các bộ môn cũng như trong các hoạt động ngoại khoá cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch cùng với Trạm y tế xã, Trung tâm y tế huyện thực hiện tốt các chương trình y tế học đường. Hợp đồng mua nước uống cho học sinh đảm bảo số lượng, chất lượng, vệ sinh và an toàn. Bộ phận văn phòng, cán bộ phụ trách công tác vệ sinh  kiểm tra đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện vệ sinh môi tường.

- Giáo dục cho học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân,vệ sinh trường lớp, vệ sinh môi trường. Tổ chức thực hiện tốt nền nếp vệ sinh lớp học; thực hiện tốt hoạt động “3 phút sạch trường”; giáo dục học sinh ý thức tham gia vệ sinh lao động ở nơi cư trú.

- Thực hiện tốt các phong trào, hội thi văn nghệ, thể dục thể thao do liên ngành, nhà trường và địa phương tổ chức.

-  Đầu tư kinh phí mua sắm bổ sung trang thiết bị, dụng cụ phục vụ hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, vệ sinh, y tế trường học.

***4.6.4. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh***

***Mục tiêu****:*

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 21/8/2018 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 18/9/2018 của UBND huyện về thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp. Nâng cao nhận thức về GDHN và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông cho cán bộ, giáo viên, học sinhcuar trường.

***Chỉ tiêu:***

**100% học sinh được định hướng nghề nghiệp sau tốt nghiệp THCS.**

***Giải pháp:***

Tăng cường tổ chức các hoạt động tham quan, tìm hiểu các ngành nghề thực tế (mỗi học kỳ tổ chức cho học sinh đi thực tế ít nhất một lần) nhằm hướng nghiệp cho học sinh. Tổ chức các lớp tham quan các mô hình sản xuất, kinh doanh, các nhà máy trong xã, huyện.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

**5. KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG, BỐ TRÍ VÀ SỬ DỤNG CÁC NGUỒN LỰC TRONG NHÀ TRƯỜNG**

***5.1.*** ***Xây dựng đội ngũ và bồi dưỡng giáo viên****:*

***a. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý***

***Mục tiêu:***

Công tác bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lýgiúp đội ngũ nâng cao về nhận thức về tư tưởng chính trị, về mục tiêu đổi mới chương trình sách giáo khoa; giúp Ban Giám hiệu nhà trường nắm được các yêu cầu đổi mới quản lý giáo dục, thực hiện các quy chế chuyên môn, kiểm tra đánh giá kết quả giảng dạy, học tập của giáo viên, học sinh.

***Chỉ tiêu :***

- 100% GV, cán bộ QL hoàn thành đầy đủ mô đun BDTX và tham gia tích cực các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

-100 % CB, GV, NV được xếp loại VC HTTNV.

***Giải pháp:***

Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐTngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường

Thực hiện nghiêm túc, công khai, dân chủ trong sử dụng, đánh giá chất lượng cán bộ; đãi ngộ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên theo quy chế. Hiệu trưởng lập kế hoạch, kiểm tra thường xuyên và định kì để đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú trọng quy định chuẩn giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Triển khai và hỗ trợ hoạt động đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ trên trang “Trường học kết nối”.

Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi các

cấp; tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học.

Lãnh đạo nhà trường cần xây dựng và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của đơn vị; chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của tổ, của cá nhân.

Chỉ đạo giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Phòng GD &ĐT, Sở GD&ĐT Hưng Yên tổ chức; tham gia hội thảo chuyên môn cấp cụm trường. Tổ chứctập huấn lại tại trường do BGH hoặc tổ chuyên môn chủ trì.

Hướng dẫn giáo viên thực hiện bồi dưỡng các thành phần kiến thức cơ bản thuộc các lĩnh vực: Chủ trương, đường lối, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là các nội dung quan điểm, định hướng của Đảng, Quốc hội, Nhà nước về giáo dục; về tâm lý học, giáo dục học; các vấn đề về lý luận, về phương pháp dạy học bộ môn; các vấn đề mới về chương trình, sách giáo khoa và khoa học bộ môn.

Định hướng cho giáo viên tự bồi dưỡng qua các dự án NCKHSP ứng dụng hoặc các sáng kiến, giải pháp hữu ích hàng năm cũng như việc thiết kế, làm đồ dùng dạy học của mỗi giáo viên.

Có kế hoạch bồi dưỡng về kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, tập trung vào những nội dung giáo viên còn yếu, thiếu. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng nghiệp vụ, phương pháp, sử dụng phương tiện, trang thiết bị dạy học hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; về tổ chức hội thảo, thảo luận chuyên đề; về tổ chức hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, trò chơi dân gian, sinh hoạt tập thể, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng làm việc nhóm cho học sinh.

Tổ chức chấm điểm, xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên đảm bảo nghiêm túc, công bằng.

***b. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý các đơn vị bộ phận***

***\* Mục tiêu:***

Trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Mỹ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học. Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

***\* Chỉ tiêu:***

- 100% CB, GV, NV được phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực.

- Kiểm tra toàn diện được 05 đ/c, kiểm tra chuyên đề 10 đ/c trong năm học.

***\* Giải pháp:***

- Thường xuyên nhắc nhở cán bộ giáo viên trao dồi kiến thức tin học, ngoại ngữ nhằm thực hiện tốt năm học áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Hàng tháng trong các buổi họp tổ, chuyên môn, hội đồng thường xuyên nhắc nhở cán bộ, giáo viên xem các tài liệu tham khảo trong thư viện, tổ chức kiểm tra việc tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên.

- Tạo điều kiện và hỗ trợ kinh phí cho cán bộ văn phòng tham gia các lớp bồi dưỡng để công việc đạt hiệu quả hơn.

**5.2. Bố trí sử dụng đội ngũ CB- GV- NV - người lao động**:

***\* Mục tiêu:***

Bố trí sử dụng đội ngũ CB - GV – NV – NLĐ của đơn vị hợp lý để đáp ứng được những đổi mới trong cơ chế, chính sách của các cơ quan quản lí cấp trên cũng như yêu cầu nhiệm vụ giáo dục của nhà trường, của công tác quản lý trong nhà trường, đảm bảo cho các hoạt động giáo dục của nhà trường được thực hiện đúng, đầy đủ và có hiệu quả.

***\* Chỉ tiêu:***

100% CB – GV – NV – NLĐ của đơn vị được phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực chuyên môn và điều kiện sức khỏe bản thân.

***\* Giải pháp:***

Xây dựng kế hoạch năm học đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tế của địa phương, của nhà trường.

Quán triệt về nhiệm vụ, quyền hạn của từng thành viên trong nhà trường (theo Điều lệ trường trung học) cho mọi thành viên trong hội đồng giáo dục.

Phân công bố trí đội ngũ một cách hợp lý, khoa học đúng chuyên môn, năng lực, sở trường. Chỉ đạo hiệu phó, cán bộ lãnh đạo các đơn vị bộ phận, tổ trưởng chuyên môn thực hiện đúng quyền hạn, nhiệm vụ. Thực hiện dân chủ hoá trong trường học. Tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể hoạt động tốt, để mỗi thành viên trong nhà trường phát huy hết vai trò, khả năng của bản thân, góp phần tích cực thực hiện mục tiêu mà nhà trường đã đề ra.

Quản lý có chất lượng, hiệu quả các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn của từng cá nhân, từng bộ phận ứng với công việc, nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động theo đúng hướng dẫn của thanh tra Sở GDĐT, Phòng giáo dục đào tạo. Tăng cường kiểm tra chuyên môn, kiểm tra việc thực hiện quy chế, việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh của giáo viên; kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, việc duy trì kỷ cương, nền nếp hoạt động của lãnh đạo các tổ chuyên môn, của các bộ phận: văn thư, thủ quỹ, thiết bị thư viện. Xử lý nghiêm khắc các hiện tượng vi phạm nề nếp, qui chế.

Chỉ đạo các đ/c lãnh đạo các tổ chức, đoàn thể, tổ chuyên môn trong nhà trường luôn phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu để lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn hoạt động chất lượng, hiệu quả. Từ đó xây dựng tập thể CBGV đoàn kết, tích cực, tự giác trong công tác, cùng chung một chí hướng củng cố và xây dựng nhà trường vững mạnh*.*

**5.3. Công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực hỗ trợ hoạt động giáo dục**

***\* Mục tiêu:***

Huy động mọi nguồn lực trong nhà trường, ngoài xã hội, khơi dậy mọi tiềm năng của mọi tổ chức, cá nhân để hỗ trợ cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt chất lượng, hiệu quả cao.

***\* Chỉ tiêu:***

100% CB – GV – NV – NLĐ của đơn vị tích cực tham gia công tác xã hội hoá giáo dục .

***\* Giải pháp:***

- Tư vấn cho Ban Đại diện CMHS thực hiện đúng Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo thông tư số 55/2011/TT - BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của BGD&Đ. Cùng với Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp, quản lý, giám sát, giáo dục HS ở trường, ở nhà. Đồng thời phát động phong trào “Xây dựng góc học tập cho con em trong gia đình”.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và các ban ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, nhà nước về kiên cố hóa trường học và thực hiện mục tiêu GD phổ cập THCS, trong công tác xây dựng môi trường GD lành mạnh, ngăn chặn kịp thời các tệ nạn XH và bạo lực học đường.

- Đẩy mạnh công tác XH hoá giáo dục, huy động mọi nguồn lực, khơi gợi mọi tiềm năng của địa phương để phát triển giáo dục. Tích cực tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tham gia đóng góp công sức, vật chất để hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tham mưu tích cực với Đảng uỷ, UBND xã, Phòng GD&ĐT quan tâm, tạo điều kiện nhiều hơn về mọi mặt cho nhà trường; phấn đấu đạt danh hiệu trường chuẩn Quốc gia.

**6. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC KHÁC**

***6.1. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua, tham gia các hội thi, cuộc thi***

***\* Mục tiêu:***

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, rèn luyện “ Kỹ năng sống , kỹ năng học tập ” và “Giúp đỡ học sinh yếu kém”.

Tham gia có hiệu quả các cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức.

**\* *Chỉ tiêu:***        - 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đăng ký tham gia và thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong năm học.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi cấp huyện dành cho GV, HS và đạt giải theo kế hoạch; có sản phẩm bài giảng E-learning đạt giải cấp tỉnh.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi khác do ngành và các cấp tổ chức.  
 **\* *Giải pháp:***  
 *Ban Giám hiệu*:

- Làm tốt công tác tuyên truyền để toàn thể CBGV, CNV và học sinh trong nhà trường nhận thức đúng đắn về mục đích của các cuộc vận động và phong trào thi đua; tổ chức để toàn đơn vị thực hiện một cách tích cực, hiệu quả cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, cuộc vận động “Hai không” và “Dân chủ - Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm”, phong trào thi đua “Hai tốt” và việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; góp phần ngăn chặn tình trạng vi phạm đạo đức đối với nhà giáo và bạo lực học đường trong học sinh; duy trì bền vững hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Thực hiện lồng ghép tuyên truyền mục đích, ý nghĩa và nội dung các cuộc vận động vào các hoạt động giáo dục ngoài giờ, chính khóa.

- Tổ chức các đợt học tập về tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Xác định vai trò của cá nhân trong cương vị lãnh đạo đơn vị trong các cuộc vận động, các phong trào thi đua, luôn gương mẫu, đi đầu, là tấm gương cho đồng nghiệp và học sinh noi theo.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên làm tốt công tác BDTX, đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; tổ chức tốt các cuộc thi, hội thi cấp trường, lựa chọn giáo viên tham gia các cuộc thi cấp huyện, tỉnh; lựa chọn và tích cực bồi dưỡng, hướng dẫn đội tuyển HSG và nhóm học sinh có dự án nghiên cứu KHKT ngay từ đầu năm học để dự thi cấp huyện.

-Tạo điều kiện về tinh thần, vật chất để các tổ chức, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Giáo viên, nhân viên:

- Xây dựng kế hoạch tự học, tự rèn, kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chấp hành đúng quy chế chuyên môn, không ngừng rèn luyện để nâng cao tay nghề dạy học; Chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành đề ra. Thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc và bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Trong quá trình dạy học và công tác, chú trọng giáo dục đạo đức học sinh; coi học sinh như con của mình để dạy dỗ. Coi trọng chất lượng, hiệu quả công tác.  
         - Luôn giữ gìn phẩm chất đạo đức của người giáo viên, lối sống lành mạnh; không vi phạm các quy định về đạo đức nhà giáo; tự học tự rèn xứng đáng là tấm gương cho đồng nghiệp và học sinh noi theo; có tác phong mô phạm, trang phục, ngôn ngữ chuẩn mực; có ý thức đoàn kết trong nội bộ cơ quan.

- Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, không ngừng phấn đấu vươn lên, cải thiện năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực đổi mới phương pháp, hình thức dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả các giờ lên lớp.

- Tham gia với ý thức, trách nhiệm cao vào các cuộc thi, hội thi các cấp dành cho giáo viên.

- Tham gia tích cực công tác bồi dưỡng, hướng dẫn đội tuyển HSG và nhóm học sinh có dự án nghiên cứu KHKT nếu được phân công

Học sinh:

-Thực hiện nghiêm túc nội quy của nhà trường, của ngành giáo dục đề ra. Tham gia tích cực vào các cuộc vận động, các phong trào thi đua do nhà trường phát động.

- Rèn luyện đức tính thật thà, cần cù, dũng cảm, vượt khó, đoàn kết giúp đỡ bạn bè. Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng.

- Có ý thức phấn đấu đạt thành tích cao trong học tập và tu dưỡng, vươn lên trở thành con ngoan, trò giỏi.  Tham gia đầy đủ các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.

- Luôn có ý thức nỗ lực vươn lên giành kết quả cao trong học tập. Tích cực, tự giác trau dồi kiến thức, tìm tòi, sáng tạo trong học tập; hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập theo sự chỉ dẫn, yêu cầu của giáo viên.

- Các học sinh trong đội tuyển học sinh giỏi, học sinh có dự án NCKHKT được lựa chọn, chuẩn bị tốt nhất về tinh thần, kiến thức, kỹ năng, tự tin tham gia các cuộc thi, hội thi dành cho học sinh các cấp.

***6.2. Đánh giá viên chức cuối năm học, đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn.***

***\* Mục tiêu:***

Giúp giáo viên thấy được những mặt còn tồn tại, hạn chế trong các lĩnh vực của chuẩn nghề nghiệp để có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng cho bản thân; giúp giáo viên phát triển khả năng giáo dục và dạy học.

Là cơ sở để thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong năm học; là căn cứ để bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp cho từng thành viên trong đơn vị.

Giúp cơ quan quản lý cấp trên biết được thực trạng về chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức của đơn vị để thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, viên chức trong những năm học tiếp theo.

***\* Chỉ tiêu:***

100% các đơn vị bộ phận tổ chức việc đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn đảm bảo chính xác, công bằng, đúng quy định.

**\* *Giải pháp:***

*Ban giám hiệu:*

Triển khai, quán triệt tinh thần chỉ đạo của cấp trên đối với công tác đánh giá viên chức và đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên theo chuẩn và kế hoạch tổ chức đánh giá, xếp loại của đơn vị tới toàn thể cán bộ, viên chức trong đơn vị.

Hướng dẫn cho cán bộ, viên chức nắm chắc cách thức, quy trình tổ chức đánh giá. Chỉ đạo họ nghiên cứu thật kỹ các quy định, hướng dẫn của cấp trên, nắm chắc các tiêu chí, mức điểm đánh giá. Từ đó tự đánh giá, xếp loại bản thân

Chỉ đạo lãnh đạo các tổ chuyên môn, các bộ phận tổ chức phổ biến cho các thành viên các yêu cầu, quy định, mục đích của công tác đánh giá viên chức và đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn, tổ chức tốt việc đánh giá, xếp loại ở đơn vị tổ, đảm bảo nghiêm túc, chính xác, công bằng. Theo dõi, kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch của giáo viên, của các tổ chuyên môn, các bộ phận, kịp thời chấn chỉnh thiếu sót.

Nghiên cứu hồ sơ của cán bộ,giáo viên, nhân viên, tham khảo ý kiến đánh giá của các Tổ chuyên môn kết hợp với quá trình quản lí, giám sát việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao của cán bộ, giáo viên, nhân viên, hiệu trưởng đánh giá, xếp loại viên chức đối với giáo viên, nhân viên, đánh giá phó hiệu trưởng và từng giáo viên theo chuẩn.

Tổ chức Hội nghị công khai kết quả đánh giá, xếp loại cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị, giải đáp thắc mắc, khiếu nại về kết quả đánh giá.

Sử dụng kết quả đánh giá viên chức, đánh giá cán bộ, giáo viên theo chuẩn để làm cơ sở cho việc đánh giá, thi đua cuối năm học.

*Cán bộ, giáo viên, nhân viên:*

- Nghiên cứu, tìm hiểu kỹ các quy định, hướng dẫn của cấp trên, thu thập các minh chứng để phục cho việc tự đánh giá bản thân và tham gia đánh giá đồng nghiệp.

- Dựa trên những minh chứng thu thập, bản thân tự đánh giá, xếp loại và nộp kết quả về lãnh đạo tổ đúng thời gian quy định.

- Tham gia có trách nhiệm vào việc đánh giá, xếp loại các thành viên khác trong tổ

*Tổ chuyên môn và các bộ phận:*

- Tổ chức triển khai kế hoạch đánh giá viên chức, đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn của nhà trường đến toàn thể giáo viên trong tổ. Hướng dẫn giáo viên thu thập các minh chứng và tự đánh giá, xếp loại bản thân.

- Tổng hợp kết quả theo dõi, giám sát, các biên bản kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên để có cơ sở đánh giá.

- Đôn đốc, nhắc nhở giáo viên trong tổ thực hiện đúng tiến độ. Tổ chức hội nghị đánh giá theo chuẩn đối với từng thành viên trong tổ trên tinh thần khách quan, chính xác (trên cơ sở đã nghiên cứu các minh chứng do giáo viên thu thập, kết hợp với quá trình quản lý giáo viên trong tổ).

- Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại về Ban Giám hiệu đúng kế hoạch đã đề ra.

**6.3. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật; Công tác phòng chống, bạo lực học đường, đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học**

***\* Mục tiêu:***

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật của cán bộ, viên chức, nhà giáo, học sinh trong nhà trường.

***\* Chỉ tiêu:***

100% cán bộ, viên chức, nhà giáo, học sinh của đơn vị được phổ biến, giáo dục pháp luật, không vi phạm pháp luật.

Trường không có tệ nạn xã hội, không có bạo lực học đường.

***\* Giải pháp:***

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 312/KH-PGDĐT ngày 19/7/2018 của Phòng GD&ĐT Kim Động về việc thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành GD&ĐT huyện Kim Động, giai đoạn 2017- 2021; Kế hoạch số 481/KH-PGDĐT ngày 12/10/2018 của Phòng GD&ĐT Kim Động về việc tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường” đến năm 2021 trong ngành GD&ĐT huyện Kim Động. Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL tại đơn vị. Tuyên truyền, phổ biến kịp thời, thường xuyên các quy định pháp luật mới về giáo dục và các quy định pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đối tượng cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thuộc phạm vi quản lý của đơn vị. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, HS nhằm hạn chế thấp nhất HS, cán bộ, giáo viên vi phạm pháp luật. Tổ chức cho 100% cán bộ, giáo viên, HS ký cam kết thi đua, thực hiện nghiêm các quy định trong phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

Thực hiện dạy học môn giáo dục công dân trên cơ sở lựa chọn các nội dung có giá trị phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi, tâm sinh lý, tình cảm và sự phát triển của học sinh, giáo dục chuẩn mực đạo đức, ý thức tuân thủ pháp luật, kỹ năng sống và giá trị sống đúng đắn trong chương trình giáo dục phổ thông mới; tổ chức các chuyên đề về phòng, chống tội phạm, phòng chống ma tuý và bạo lực học đường; lồng ghép tuyên truyền qua các Hội thi văn nghệ, thể thao, các hoạt động ngoại khoá.

Tăng cường công tác theo dõi, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục, các văn bản chỉ đạo của ngành.

Chỉ đạo đổi mới phương pháp PBGDPL nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy kiến thức pháp luật trong chương trình chính khóa; gắn việc giảng dạy và học tập pháp luật với rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh nhằm củng cố kiến thức pháp luật đã học trong chương trình. Đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn giáo dục công dân; chú trọng triển khai có chất lượng các hoạt động PBGDPL ngoại khoá, ngoài giờ lên lớp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; ưu tiên hình thức trực tuyến thông qua tổ chức thi tìm hiểu pháp luật.

Rà soát, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật tại nhà trường. Kiện toàn tổ tư vấn tâm lý học đường. Thành lập đội cờ đỏ, tăng cường công tác kiểm tra phát hiện học sinh có nghi vấn liên quan tới ma túy, tội phạm, HIV/AIDS để có biện pháp giáo dục kịp thời.

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể có liên quan (công an), phối hợp với phụ huynh học sinh, với các tổ chức đoàn thể, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng chống tội phạm, ma túy, phòng, chống bạo lực học đường…, vi phạm pháp luật trong trường học; phòng, chống xâm hại trẻ em, nhất là xâm hại tình dục.

**6.4. Công tác đảm bảo vệ sinh, xây dựng cảnh quan trong trường học, Công tác phòng chống dịch bệnh (các loại dịch bệnh, dịch Covid - 19)**

***\* Mục tiêu:***

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về tầm quan trọng của côngtác đảm bảo vệ sinh, xây dựng cảnh quan trong trường học, vềtác hại của dịch bệnh và công tác phòng, chống bệnh dịch trong nhà trường.

Đảm bảo môi trường giáo dục an toàn , xanh, sạch, đẹp, vệ sinh phòng bệnh kịp thời, đúng quy định. Đảm bảo không để dịch bệnh bùng phát và lây lan trong nhà trường.

***\* Chỉ tiêu:***

100% cán bộ, viên chức, nhà giáo, học sinh của đơn vị tích cực tham gia lao động vệ sinh môi trường, tạo cảnh quan trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn.

100% cán bộ, viên chức, nhà giáo, học sinh của đơn vị thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong nhà trường

***\* Giải pháp:***

Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh đối với công tác vệ sinh môi trường, tạo cảnh quan trường học và công tác phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

Đẩy mạnh công tác truyền thông đến đông đảo phụ huynh học sinh thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh, thông qua học sinh nhằm huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh trong công tác phòng, chống bệnh dịch tại đơn vị. Đồng thời tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương trong việc phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe học sinh.

Tăng cường phối hợp với cơ quan y tế trong công tác vệ sinh trường học;

thường xuyên tiến hành khử trùng trường, lớp, theo dõi, quản lý sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, khi có hiện tượng bất thường hoặc dịch bệnh xảy ra kịp thời cách ly, đưa tới bệnh viện để chẩn đoán, điều trị, kiên quyết không để dịch bệnh lây lan, bùng phát tại đơn vị.

Tổ chức thực hiện các biện pháp dự phòng, phòng chống dịch bệnh tại nhà trường, như: Chỉ đạo toàn thể CB, GV, NV, HS tham gia các hoạt động: lao động VSMT toàn bộ khu vực trường, trồng, cải tạo các bồn hoa, chăm sóc cây xanh trong khu vực trường.

Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do Covid-19 trong đơn vị. Phân công nhiệm vụ cụ thể, xác định vai trò trách nhiệm của từng thành viên trong Ban CĐ.

Cung cấp đầy đủ nước uống sạch cho học sinh. Bố trí lắp đặt hệ thống vòi rửa, chậu rửa tay, nước sạch, cung cấp đầy đủ xà phòng, dung dịch rửa tay khô,…đáp ứng nhu cầu vệ sinh phòng dịch của toàn thể CB, GV, NV, HS trong nhà trường.

Mua bổ sung thuốc men và các vật tư, trang thiết bị y tế phù hợp tại nhà trường theo quy định tại Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 để kịp thời xử trí ban đầu đối với những trường hợp bất thường xảy ra trong nhà trường.

**6.5. Công tác phổ cập THCS, giáo dục khuyết tật hòa nhập.**

***\* Mục tiêu:***

Tập trung củng cố và duy trì kết quả PCGD THCS và PC xóa mù chữ đã đạt được.

***\* Chỉ tiêu:***

Duy trì sĩ số học sinh đạt 100%

Duy trì kết quả phổ cập GDTHCS mức độ 3, PCGDXMC mức độ 2.

***\* Giải pháp:***

- Tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học (TH) và PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ (XMC) cho người lớn.

- Tăng cường tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGDTHCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGDTHCS trên địa bàn.

- Lập hồ sơ phổ cập ngay từ đầu năm học, hoàn thành phiếu điều tra hộ gia đình, cập nhật dữ liệu vào phần mềm theo đúng sự chỉ đạo của cấp trên.

- Thực hiện tốt cuộc vận động: Kỷ cương tình thương trách nhiệm, xây dựng mối quan hệ gần gũi, thân thiện giữa giáo viên và học sinh để ngăn ngừa tình trạng học sinh bỏ học*.*

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn phân công giáo viên, tổ chức thực hiện dạy phụ đạo kiến thức các bộ môn cho học sinh có lực học yếu, khả năng tiếp nhận kiến thức

hạn chế.

- Kết hợp chặt chẽ với gia đình học sinh và các đoàn thể xã hội đặc biệt là hội phụ huynh học sinh để quản lí, giáo dục, động viên tinh thần tích cực học tập, rèn luyện của các em.

**6.6. Công tác phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng:**

***\* Mục tiêu:***

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện hằng năm nhà trường. Xây dựng kế hoạch cải tiến, đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục đào tạo ban hành, hướng tới không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục tại nhà trường.

Gắn việc phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia với việc duy trì và giữ vững kết quả đã đạt được trong hoạt động giáo dục của nhà trường, với thực hiện công tác kiểm định chất lượng.

***\* Chỉ tiêu***:

Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục ở cấp độ 2.

Tiếp tục phấn đấu đáp ứng các tiêu chí của trường THCS chuẩn quốc gia.

***\* Giải pháp:***

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch KĐCLGD của nhà trường.

- Tích cực nghiên cứu kỹ các văn bản chỉ đạo về công tác KĐCLGD, chỉ đạo các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá các nhà trường tích cực thu thập thông tin, minh chứng, sắp xếp, mã hóa thông tin minh chứng, hoàn thành công tác tự đánh giá, đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục theo đúng quy định.

- Các nhóm nhập đầy đủ dữ liệu vào phần mềm KĐCLGD đúng thời gian.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị đáp ứng chuẩn nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên và bồi dưỡng trong hè theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục Đào tạo và Phòng GDĐT.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tăng cường đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn.

- Quan tâm xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ, tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện tốt kế hoạch, chương trình giáo dục, thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định để nâng dần chất lượng 2 mặt giáo dục của nhà trường.

- Phát huy hiệu quả vai trò của các tổ chức đoàn thể trong các hoạt động giáo dục của nhà trường; nghiêm túc chấp hành sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền địa phương và của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Bảo vệ tốt cơ sở vật chất sẵn có, xây dựng trường xanh sạch đẹp, làm sân bãi

phục vụ cho các hoạt động thể dục thể thao. Các lớp trang trí theo quy định chung.

- Tham mưu UBND xã đầu tư kinh phí sửa chữa, xây dựng hệ thống phòng học bộ môn, phòng chức năng, quy hoạch diện tích mặt bằng; đảm bảo các điều kiện chuẩn về cơ sở vật chất: đủ diện tích khuôn viên, sân chơi, bãi tập, đủ phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng theo đúng tiêu chí của trường THCS chuẩn quốc gia.

***-*** Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để huy động nguồn lực của toàn xã hội nhằm tăng cường nguồn lực đầu tư CSVC trường học (các hạng mục công trình nhỏ, đồ dùng, thiết bị dạy học…)

**6.7. Công tác quản lý tài sản, tài chính trong nhà trường**

***\* Mục tiêu*:**

Quản lý, khai thác triệt để trang, thiết bị và CSVC hiện có góp phần tích cực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tiếp tục tham mưu cho Đảng ủy, chính quyền địa phươngquan tâm tăng cường CSVC theo hướng chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Chấp hành nghiêm túc các chế độ quản lý tài chính; sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm ngân sách nhà nước theo Luật Ngân sách, Luật Kế toán. Chấm dứt việc lạm thu, chi sai quy định trong các nhà trường.

***\* Chỉ tiêu:***

100% tài sản được bảo quản tốt.

100% các khoản thu – chi đúng quy định tài chính.

Hồ sơ sổ sách kế toán cập nhật đầy đủ, đúng qui định.

***\* Giải pháp:***

*Công tác quản lý tài sản, cơ sở vật chất:*

- Kiểm tra, rà soát để nắm bắt cụ thể thực trạng CSVC của trường, từ đó có kế hoạch tu bổ, sửa chữa, tham mưu đề xuất với hội đồng, UBND xã, hỗ trợ, tăng cường CSVC cho nhà trường, đảm bảo yêu cầu đổi mới giáo dục .

- Tập trung rà soát lại toàn bộ sách, tài liệu, trang thiết bị hiện có tại đơn vị, xây dựng kế hoạch, dự toán sửa chữa, mua sắm bổ sung sách, tài liệu, trang thiết bị theo danh mục tối thiểu của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đảm bảo có đầy đủ sách, tài liệu và đồ dùng, thiết bị cho dạy và học.

- Thực hiện nghiêm túc việc mua sắm các tài sản, thiết bị phục vụ dạy và học thuộc danh mục mua sắm tập trung

- Quản lý tài sản, CSVC đảm bảo an toàn, phát huy hiệu quả việc sử dụng các tài sản, trang thiết bị hiện có tại đơn vị. Cập nhật thường xuyên việc quản lý trên hệ thống hồ sơ, sổ sách, điều chuyển, tăng giảm tài sản. Cuối mỗi năm học tổ chức kiểm kê, sắp xếp, có phương án bảo quản và phòng chống trong mùa mưa bão.

*Công tác quản lý tài chinh:*

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của cấp trên về công tác thu, chi năm học 2020-2021. Tổ chức quản lý thu chi các khoản theo đúng mục đích, đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi với các khoản thỏa thuận; đồng thời chỉ đạo không thu gộp nhiều khoản vào đầu năm học giảm áp lực cho cha mẹ học sinh. Báo cáo các khoản thu trong năm học với UBND xã và Phòng GDĐT.

Cập nhật hệ thống sổ sách, phần mềm kế toán theo quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo Tài chính theo Luật ngân sách, Luật kế toán. Báo cáo đầy đủ việc thực hiện dự toán chi thường xuyên. Thực hiện công khai việc thu, quản lý, sử dụng các khoản thu của người học và phụ huynh, lưu trữ đầy đủ hồ sơ minh chứng cho việc tổ chức thực hiện.

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ sát với điều kiện thực tế nhà trường, theo các quy định hiện hành, tạo điều kiện cho tập thể viên chức tham gia giám sát quá trình thực hiện. Thực hiện đúng quy chế chi tiêu nội bộ; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong nhà trường: tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm, thiết bị dạy học, chi phí tổ chức ăn uống,…

Triển khai xét duyệt miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện 2 lần/năm học.

Thực hiện dự toán của đơn vị thông qua dự toán chi đầu năm và số liệu

quyết toán từng quý, đảm bảo chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

Thực hiện đúng quy chế chi tiêu nội bộ; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong nhà trường: tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm, thiết bị dạy học, chi phí tổ chức ăn uống,…

**6.8. Thành lập, kiện toàn các hội đồng trong nhà trường**

***\** *Mục tiêu*:**

Việc thành lập, kiện toàn các hội đồng trongnhà trường thực hiện đúng theo Điều lệ trường THCS, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

***\* Chỉ tiêu:***

Tất cả các hội đồng trong nhà trường được kiện toàn đủ số lượng thành viên và duy trì hoạt động tốt.

***\* Giải pháp:***

Căn cứ Điều lệ trường THCS, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; căn cứ cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Hội đồng trường, căn cứ đội ngũ nhân sự của trường, hiệu trưởng làm tờ trình đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định bổ sung, kiện toàn hội đồng trường.

Trên cơ sở đội ngũ nhân sự của trường, căn cứ thành phần Hội đồng trường, đầu năm học, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng của trường trong năm học để giúp hiệu trưởng tổ chức các phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường.

Căn cứ Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; căn cứ Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; căn cứ Công văn số 8987/BGDĐT- KTKĐCLGD, ngày 28/12/2012 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; căn cứ đội ngũ nhân sự của trường, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá của trường trong năm học.

**6.9. Công tác quản lý giám sát, kiểm tra nội bộ:**

**\* *Mục tiêu*:**

Qua kiểm tra, đánh giá đúng thực trạng nhà trường; chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của từng tổ, bộ phận, cá nhân; đôn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy và học; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý; củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục trong nhà trường.

***\* Chỉ tiêu:***

Về số lượng:

- Kiểm tra toàn diện : 5 đồng chí

- Kiểm tra chuyên đề : 10 đồng chí

Về chất lượng:

- Xếp loại Tốt: 80%,

- Xếp loại Khá: 20%.

***\* Giải pháp:***

Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường.Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra nội bộ. Công khai kế hoạch kiểm tra với toàn thể hội đồng trường.

Cụ thể hoá kế hoạch, tổ chức hướng dẫn nội dung, hình thức, biện pháp thực hiện kế hoạch cho ban kiểm tra nội bộ; phân công nhiệm vụ cụ thể, định hướng công việc cho từng thành viên ban kiểm tra nội bộ.

Tổ chức thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Ban kiểm tra nội bộ cụ thể hoá kế hoạch kiểm tra nội bộ trong năm học bằng việc lập kế hoạch cụ thể cho từng tháng (*theo thời gian*), theo từng đợt (*theo quy mô, nội dung*). Mỗi nội dung kiểm tra nhất thiết phải lập biên bản kiểm tra để làm căn cứ đánh giá, lưu trữ hồ sơ.

Hàng tháng, đưa nội dung công tác kiểm tra nội bộ vào chương trình công tác, đồng thời điều chỉnh, bổ sung các kế hoạch cho sát thực tế. Cuối học kì và cuối năm học báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra nội bộ trước hội đồng trường và gửi báo cáo về phòng giáo dục và đào tạo theo quy định.

Xử lý kết quả, thống kê, báo cáo kịp thời công tác kiểm tra nội bộ. Lưu trữ đầy đủ hồ sơ của nhà trường.

**6.10. Tham gia sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, tập huấn, BDTX**

***\* Mục tiêu*:**

 Cán bộ quản lý, giáo viên được cập nhật kiến thức, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, năng lực tự học, tự bồi dưỡng của bản than; đồng thời được phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp của giáo viên, theo yêu cầu phát triển giáo dục, đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

***\* Chỉ tiêu:***

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các buổi hội thảo, s/hoạt chuyên môn, các lớp tập huấn, BDTX do trường, Phòng GDĐT và Sở GDĐT tổ chức.

***\* Giải pháp:***

*Ban Giám hiệu:*

Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức sinh hoạt và hội thảo chuyên môn ở tổ, lựa chọn những vấn đề chuyên môn còn vướng mắc, phục vụ thiết thực cho công tác giảng dạy để đưa vào nội dung sinh hoạt.

Chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị tham gia đầy đủ, tích cực các buổi hội thảo chuyên môn, các lớp tập huấn, BDTX do Phòng GDĐT, Sở GDĐT tổ chức.

*Tổ chuyên môn:*

Xây dựng kế hoạch và tổ chức sinh hoạt và hội thảo chuyên môn ở tổ.

Phối hợp với Ban Giám hiệu để tổ chức tốt các buổi sinh hoạt và hội thảo chuyên môn tại đơn vị.

*Giáo viên:*

Chuẩn bị nội dung, tham gia tích cực, hiệu quả các buổi sinh hoạt, hội thảo chuyên môn do trường và tổ CM tổ chức; Tham gia đầy đủ, đúng giờ các buổi hội thảo chuyên môn, các lớp tập huấn, BDTX do Phòng GDĐT, Sở GDĐT tổ chức.

Tham gia tổ chức hội thảo, tập huấn lại các nội dung đã được tiếp thu tại các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Phòng GDĐT, Sở GDĐT tại trường, tại tổ.

Vận dụng các kết luận của các buổi sinh hoạt, hội thảo chuyên môn, các lớp tập huấn, BDTX một cách hiệu quả vào công tác giảng dạy của bản thân.

**6.11. Thực hiện quy chế dân chủ**

**\* *Mục tiêu*:**

 Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm đảm bảo cho mọi cá nhân, mọi tổ chức được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến xây dựng sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

***\* Chỉ tiêu:***

Tất cả các hoạt động của đơn vị được đưa ra bàn bạc, công khai, thống nhất trong toàn thể CB, GV, NV.

***\* Giải pháp:***

Thành lập ban chỉ đạo và xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ của trường. Phổ biến tuyên truyền các nội dung về thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.

Tổ chức công khai các hoạt động của đơn vị: Kế hoạch năm học được bàn bạc từ các đơn vị bộ phận sau đó đưa ra hội nghị CB-VC đầu năm học để thảo luận, thống nhất từ chỉ tiêu đến biện pháp thực hiện; công khai kết quả tự kiểm tra tài chính hàng quý, đầu năm dương lịch theo; tổ chức thảo luận quy chế sử dụng tài sản, quy chế chi tiêu nội bộ trong hội nghị CB-VC đầu năm học, sau đó công khai trên website nhà trường. Công khai hóa kết quả kiểm tra nội bộ và công khai các kết quả giải quyết đơn thư của công dân.

Tổ chức bình xét thi đua: trên cơ sở các danh hiệu đã đăng ký từ đầu năm học và theo đúng quy định về thi đua, khen thưởng. Xây dựng tiêu chí thi đua theo từng giai đoạn, bình xét công khai, nghiêm minh nhằm phân loại được CB-GV-NV trong nhà trường. gắn thi đua vời xếp loại công chức, xếp loại chuẩn nghề nghiệp của giáo viên…

Tổ chức đánh giá, xếp loại học sinh: theo đúng quy chế, GV bộ môn phải công khai điểm của bộ môn mình giảng dạy hằng ngày, hàng tuần (với các bài kiểm tra phải trả bài, sửa lỗi cho học sinh và phải cung cấp biểu điểm đáp án để học sinh tự chấm đối chiếu). Thực hiện việc coi kiểm tra nghiêm túc theo đúng quy định của ngành.

Việc xếp loại hạnh kiểm của học sinh cuối học kỳ và cuối năm phải tham khảo ý kiến nhận xét đánh giá của giáo viên bộ môn GDCD, định kỳ phải thông báo cho phụ huynh kết quả học tập và rèn luyện của học sinh giáo viên bộ môn trước khi trình hiệu trưởng duyệt. Kết quả đánh giá xếp loại hạnh kiểm, học lực và các danh hiệu HS giỏi, HS tiên tiến, … phải được công khai cho học sinh và phụ huynh trước khi kết thúc năm học.

**6.12. Quản lý các phần mềm**

**\* *Mục tiêu:***

Tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy để thúc đẩy sự phát triển và đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng công tác quản lý nhà trường. Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động, trọng tâm vào công tác đổi mới giảng dạy và quản lý.

***\* Chỉ tiêu:***

  - Ứng dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác quản lý giáo dục, phần mềm quản lý trực tuyến của ngành.

  - Khai thác hiệu quả cổng thông tin điện tử trong công tác quản lý dạy - học.

***\* Giải pháp:***

Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về tầm quan trọng của việc thực hiện nhiệm vụ CNTT vào quản lí, giảng dạy, tiếp tục ứng dụng có hiệu quả các phần mềm trực tuyến trong dạy - học và các hoạt động giáo dục.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và điều hành giáo dục, tăng cường ứng dụng phần mềm họp trực tuyến, thông tin kịp thời tới phụ huynh học sinh về việc học tập, ý thức tổ chức kỷ luật của các em.

Cập nhật thường xuyên dữ liệu trên các phần mềm: hệ thống thông tin quản lý giáo dục, EMIS, ePMIS, phần mềm quản lý trực tuyến cán bộ công chức viên chức của Sở Nội vụ, phần mếm quản lý thư viện, TBDH.

Triển khai sinh hoạt chuyên môn, dự giờ trực tuyến, khai thác hiệu quả phần mềm “Trường học kết nối”.

Tiếp tục quản lý, khai thác hiệu quả việc sử dụng p hần mềm hệ thống thông tin quản lý GD, phần mềm quản lý nhân sự ePMIS, phần mềm thống kê giáo dục EMIS, phần mềm kế toán MISA, ….

**6.13. Công tác truyền thông (đăng tin, bài, lịch làm việc, các hoạt động lên cổng TTĐT, phối hợp với truyền thanh, truyền hình, báo chí ...)**

***\* Mục tiêu:***

Đẩy mạnh thông tin truyền thông về giáo dục và đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm làm rõ các chủ trương, chính sách và công tác chỉ đạo điều hành của trường để xã hội hiểu đúng, ủng hộ và chia sẻ với các hoạt động của trường. Từ đó tranh thủ sự đồng thuận của xã hội, các cấp, các ngành ở địa phương trong việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Trung ương Đảng.

***\* Chỉ tiêu:***

Phối hợp sử dụng hiệu quả các hình thức truyền thông để phục vụ cho các hoạt động của nhà trường.

***\* Giải pháp:***

 Tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện và giám sát các bộ phận có liên quan thực hiện việc chuẩn bị nội dung tin bài và đăng tin bài lên trang Web nhà trường hoặc đài truyền thanh tại địa phương.

Quy định các nội dung nào cần truyền thông trên trang Web nhà trường hoặc đài truyền thanh tại địa phương, nội dung nào triển khai trực tiếp thông qua họp HĐSP, họp chuyên môn, nội dung nào triển khai qua các văn bản. Nghiên cứu và giải đáp những ý kiến có thể giải quyết, những vấn đề không giải quyết được theo thẩm quyền thì báo cáo cơ quan cấp trên.( Phó hiệu trưởng phụ trách công tác truyền thông).

Chỉ đạo các đơn vị bộ phận có trách nhiệm truyền thông các vấn đề liên quan đến lĩnh vực được giao phụ trách, đảm bảo đúng, đủ, kịp thời.

**7. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | | **Hoạt động** | | **Ghi chú** |
| Buổi sáng | 7h00 – 7h15 | Truy bài |  | Các ngày từ thứ hai đến thứ bảy |
| 7h20 - 8h05 | Tiết 1 | Dạy học chương trình chính khóa |
| 8h10 - 8h55 | Tiết 2 |
| 9h05 - 9h50 | Tiết 3 |
| 9h55 - 10h40 | Tiết 4 |
| 10h45 -11h30 | Tiết 5 |
| Buổi chiều | 13h45 - 16h45 | - Dạy bồi dưỡng, phụ đạo HS trong nhà trường  - Hoạt động GD kỹ năng sống  - Hoạt động GDNGLL; GDSTEM  - Hoạt động các câu lạc bộ  - vv … | | Các ngày thứ hai, ba, tư, sáu, bảy. |

**8. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**8.1. Công tác quản lý, chỉ đạo, tổ chức thực hiện**

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục tới toàn thể CB, GV, NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

- Xây dựng các nội quy, quy chế làm việc của giáo viên, tổ chuyên môn để có sự đánh giá khách quan công bằng, công khai. Phát huy vai trò dân chủ trong các hoạt động chuyên môn.

- Tổ chức dự giờ, hội thi giáo viên giỏi cấp trường đúng mục đích, Tổ chức cho giáo viên viết sáng kiến, quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong từng môn học.

- Chỉ đạo giáo viên tổ chức dạy học theo hướng phân hóa đối tượng học sinh dựa theo chuẩn kiến thức-kỹ năng của chương trình giáo dục THCS. Giáo viên cần căn cứ vào hướng dẫn thực hiện chương trình và điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD&ĐT để sử dụng hợp lý sách giáo khoa, chủ động thiết kế bài giảng khoa học, dạy học có hiệu quả .

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi tham gia thi chọn học sinh giỏi các cấp.

- Tổ chức tốt và có hiệu quả các hội thi nhằm đánh giá đúng năng lực của giáo viên, đây là nguồn động lực để giáo viên phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ và nâng dần trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề, ngoại khóa về đổi mới phương pháp, tăng cường sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học hợp lý.

- Tăng cường các biện pháp, hình thức kiểm tra, chỉ đạo và quản lý tốt mọi hoạt động về chuyên môn. Đặc biệt quan tâm đến công tác tự học, tự bồi dưỡng và bồi dưỡng giáo viên.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

**8.2. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch GD bộ môn, kiểm tra kế hoạch bài dạy, lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra; thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề …. để kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên.

- Phân công phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GDĐT và hướng dẫn số 4058/GDĐT-TrH ngày 02/12/2013 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện các loại sổ trong nhà trường. Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

**8.3. Phân công nhiệm vụ**

***\* Hiệu trưởng:***

- Chịu trách nhiệm chính xây dựng kế hoạch GD nhà trường và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường; tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng học kì.

- Chỉ đạo toàn bộ các hoạt động GD trong nhà trường, ban hành các Quyết định, tổ chức thực hiện chương trình giáo dục nhà trường.

- Tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình có liên quan đến sự phát triển của nhà trường.

***\* Phó Hiệu trưởng:***

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và

chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng các Kế hoạch cụ thể về công tác chuyên môn, công tác đoàn thể phong trào, kiểm tra thực hiện Kế hoạch của các bộ phận, tổ chuyên môn.

***\* Chủ tịch công đoàn, Bí thư Chi đoàn, Tổng phụ trách****:*

- Triển khai thực hiện kế hoạch trong đoàn thể được phân công phụ trách.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên thực hiện tốt chương trình hành động của tổ chức mình, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch nhà trường.

*\*****Tổ trưởng chuyên môn:***

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ chỉ tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**8.4. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các cá nhân và các bộ phận được phân công nhiệm vụ có trách nhiệm:

**-** Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

**-** Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021- 2022 của trường THCS Vũ Xá, được phổ biến đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường và là căn cứ để các bộ phận, đoàn thể, tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên ... trong nhà trường xây dựng kế hoạch để thực hiện. Kế hoạch được công bố trên Website của nhà trường; trong quá trình tổ chức thực hiện có thể thay đổi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận* :**  - PGD&ĐT/ (để báo cáo);  - Ban Chi ủy (để chỉ đạo);  - Các bộ phận, đoàn thể, GV, NV trong nhà trường (để thực hiện);  - Công đoàn, Hội CMHS/(để phối hợp);  - Webside của nhà trường;  Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG** |

***Phụ lục 2***

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HÀNG THÁNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số: 55 /KH-THCSVX, ngày 26 / 8 /2021 của trường*

*THCS Vũ Xá)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung công việc** |
| 8 | - Thông báo lịch tập huấn, BDTX, lịch làm việc, phân công chuyên môn.  - Các tổ/nhóm chuyên môn họp: Xây dựng KHGD các môn học  - Tổ chức ôn tập, thi lại và xét lên lớp  - Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 6.  - Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn do cấp trên tổ chức.  - Phân công chuyên môn.  - Học tập qui chế chuyên môn.  - Điều tra PCGD  ***\* Nội dung điều chỉnh***:  ...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................ |
| 9 | - Khai giảng năm học  - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học của GV  - Họp tổ / nhóm chuyên môn ( 2 lần/ tháng)  - Tiếp tục triển khai và thảo luận các chuyên đề đã được tập huấn.  - Chuyên đề toàn trường: ***Thiết kế bài giảng điện tử e-learning***  - Phân công GV thiết kế bài giảng điện tử e-learning  - Tổ KHTN triển khai, thực hiện chuyên đề  - Hướng dẫn HS đăng ký dự án thi NCKHKT  - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường  ***-***  Hội nghị CBVC  - Họp phụ huynh học sinh  - Đại hội chi Đội, ĐH Liên đội  - Bồi dưỡng HS giỏi  ***\* Nội dung điều chỉnh***:  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...........................................................................................................................  .......................................................................................................................... ........................................................................................................................................................................................................................................................ |
| 10 | - Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9, phụ đạo hs yếu.  - Kiểm tra các loại hồ sơ GV  - Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời  - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất  - Đón KT PCGD  - Tổ KHXH triển khai và thực hiện chuyên đề  - Thi giai điệu tuổi hồng cấp huyện  - Sơ kết đợt thi đua 15/10 phát động thi đua chào mừng ngày 20/11  - SHCM cấp cụm  - Hướng dẫn đội tuyển ĐK tập luyện  ***\* Nội dung điều chỉnh***:  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...........................................................................................................................  .......................................................................................................................... ........................................................................................................................................................................................................................................................ |
| 11 | - Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 , phụ đạo hs yếu  - Cập nhật điểm trên smas.  - Tổ chức hội giảng chào mừng ngày 20/11  - Cử HS đi thi NCKHKT cấp huyện  - BD GV thi GVDG cấp huyện  - Thi đồ dùng dạy học tự làm  -Thi GVG huyện  - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường  ***\* Nội dung điều chỉnh***:  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...........................................................................................................................  .......................................................................................................................... ........................................................................................................................................................................................................................................................ |
| 12 | - Tổ chức ôn tập thi cuối HK; Cập nhật điểm trên vnedu.  - Thi Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện  - Tổ chức kỉ niệm ngày 22/12  - Thi HSG huyện  - Tổ chức chuyên đề đánh giá xếp loại HS  - Tổ KHTN triển khai và thực hiện chuyên đề:  - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường  ***\* Nội dung điều chỉnh***:  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...........................................................................................................................  .......................................................................................................................... ........................................................................................................................................................................................................................................................ |
| 1 | - Họp PHHS  - Sơ kết TĐ HKI  - Khảo sát lớp 9 theo đề sở GD&ĐT  - Bắt đầu thực hiện c/tr HKII  - Kiểm tra HSSS cá nhân  - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường  ***\* Nội dung điều chỉnh***:  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...........................................................................................................................  .......................................................................................................................... ........................................................................................................................................................................................................................................................ |
| 2 | - Kỷ niệm ngày thành lập Đảng  - Họp tổ/ nhóm chuyên môn; Tổ chức c/đề theo đ/vị tổ  - Nghỉ tết âm lịch  - Kiểm tra việc sử dụng ĐD của giáo viên  - Tổ chức thao giảng đợt 2  - SHCM cấp cụm  - Phụ đạo học sinh yếu  - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường  ***\* Nội dung điều chỉnh***:  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...........................................................................................................................  .......................................................................................................................... ........................................................................................................................................................................................................................................................ |
| 3 | - Thi HSG cấp tỉnh  - Kỷ niệm ngày 8/3 và 26/3  - Cập nhật điểm trên smas.  - Duy trì nền nếp dạy và học  - SHCM cụm  - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường  ***\* Nội dung điều chỉnh***:  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................................................................ |
| 4 | - Kiểm tra nền nếp dạy và học.  - Tổ chức ôn tập chuẩn bị thi học kỳ II  - Tổ chức KT học kỳ II.  - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường  ***\* Nội dung điều chỉnh***:  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...........................................................................................................................  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................................................................ |
| 5 | - Chuẩn bị hồ sơ cho việc xét duyệt tốt nghiệp lớp 9.  - Thi khảo sát chất lượng cuối năm lớp 9  - Cập nhật điểm trên smas.  - Hoàn thành ĐG, PL VC; ĐG,PL GV theo chuẩn; bình xét TĐ  - KT học kỳ II  - Hoàn thành báo cáo kết quả BDTX của năm học 2020- 2021, hoàn thành KH BDTX của năm học 2021- 2022.  - Kiểm tra hồ sơ của học sinh, duyệt học bạ.  - Kiểm tra duyệt kết quả XL 2 mặt GD đối với HS lớp 9.  - Chuẩn bị nộp hồ sơ xét TNTHCS, hồ sơ tuyển sinh lớp 10  - Duyệt kết quả tốt nghiệp THCS  - Tổng kết năm học.  ***\* Nội dung điều chỉnh***:  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...........................................................................................................................  .......................................................................................................................... |
| 6-7 | Phân công giáo viên coi thi tuyển sinh lớp 10  Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ  ***\* Nội dung điều chỉnh***:  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...........................................................................................................................  .......................................................................................................................... ........................................................................................................................................................................................................................................................ |